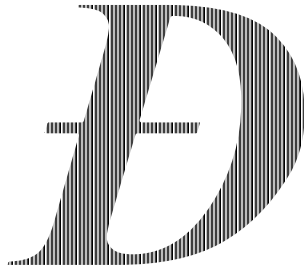


TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN

Ban Biên Tập
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Lm PHAN VĂN LỢI

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận



Đòi lời cùng bạn đọc

(Vì quan trọng, xin đăng thêm một kỳ)

Bạn thân mến,

Tờ báo Bạn đang cầm trên tay quá khiêm tốn về hình thức, vì phương tiện vật chất và kỹ thuật của chúng tôi rất nghèo nàn. Nhưng hoài bão của nó lớn lao: góp phần tháo gỡ guồng máy độc tài và khai thông con đường tự do dân chủ cho Đất nước.

Bạn và chúng tôi hẳn đều ý thức rằng tự do dân chủ mà mọi người Việt đều khao khát, và do nhân phẩm mà chúng ta được quyền, trước hết là *tự do thông tin ngôn luận, bằng mọi phương tiện* (nói, viết, hình ảnh...), *dưới mọi hình thức* (truyền thông đại chúng, sáng tác văn học nghệ thuật, công trình học thuật nghiên cứu...).

Tự do nói, viết, truyền đi những điều mình thấy, biết; tự do bày tỏ một cách công khai những điều mình tin tưởng, như niềm tin tôn giáo, khuynh hướng chính trị... và tự do tiếp nhận những nguồn tin từ mọi phía. Đó là điều mà Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị được Liên Hiệp Quốc biểu quyết năm 1966, Việt Nam xin tham gia năm 1982, đã xác nhận: "*Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình*" (điều 19,2). Và Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, cũng phần nào lặp lại: "*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin...*" (điều 69).

Nhưng trong thực tế, tại Việt Nam chúng ta, dưới chế độ cộng sản độc tài toàn trị, từ hơn nửa thế kỷ qua, Nhân dân chúng ta chưa bao giờ có quyền đó, *chưa bao giờ ra được một tờ báo in, báo nói hay báo hình tư nhân, độc lập*. Mọi tin tức, mọi quan điểm, mọi nhận định, mọi phương tiện truyền thông, mọi khuynh hướng văn học nghệ thuật, mọi công trình học thuật nghiên cứu... đều nằm dưới sự kiểm soát và cho phép của đảng Cộng sản Việt Nam và đều nhằm mục đích duy nhất là bảo vệ chế độ Cộng sản. Sự kiểm soát này được pháp chế hóa qua Luật Báo chí năm 1989 (bổ sung năm 1999) và hơn 20 văn bản pháp quy khác từ đó đến nay. *Chủ trương độc đoán, khắt khe, chuyên quyền, tùy tiện về thông tin ngôn luận* này trước hết đã xúc phạm nhân phẩm và nhân quyền của mỗi người chúng ta, chà đạp lên chính Hiến pháp quốc gia và Công ước quốc tế. Thứ đến, nó gây nên bao thảm trạng lẫn thống khổ cho Dân tộc và ngày càng đưa Đất nước đến chỗ bế tắc.

TỰ DO NGÔN LUẬN ra đời, trước hết là để *khẳng định và đồng thời thực hiện* quyền tự do căn bản đó. Chúng tôi mạnh dạn vượt qua những cấm cản vô lý vô luật của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam để cho nó ra mắt mà không xin phép. Thứ đến, tuy tài hèn sức mọn, chúng tôi cũng nhắm mục đích *cung cấp cho đồng bào những tin tức chân thực và những nhận định đúng đắn nhất có thể về hiện trạng Đất nước* đủ mọi mặt, trong ước vọng và xác tín rằng "*Sự Thật sẽ giải thoát chúng ta*", giải thoát chúng ta khỏi đám mây đen của mù quáng vô tri, khỏi bức tường ngăn chặn sự thật và bưng bít thông tin của ý thức hệ độc tôn Mác xít, khỏi ngục tù giam nhốt tim óc của chế độ độc tài Cộng sản, khỏi gông cùm sợ hãi của một bộ máy cầm quyền *chỉ biết cường bức trí lòng và hăm dọa cuộc sống nhân dân để thống trị*.

Bán nguyệt san *TỰ DO NGÔN LUẬN* xin chân thành đón nhận mọi hợp tác, hỗ trợ cùng chung mục tiêu và đường lối, không nhận đăng tải các bài chủ trương dùng bạo lực để giải quyết vấn đề dân chủ cho Việt Nam hoặc bút chiến vô bổ hay phê phán khiếm nhã.

TỰ DO NGÔN LUẬN mong được sự ủng hộ của tất cả những ai tha thiết với tiền đồ Đất nước, đặc biệt với những Đồng bào trong và ngoài nước muốn thực hiện một bước đột phá trên con đường tự do dân chủ đầy chông gai và hiện đang bị chế độ độc tài tìm mọi cách cản trở.

Xin hết lòng cảm ơn.

Ban Biên tập
email: binhan2005@gmail.com
truongson81@gmail.com

TUYÊN NGÔN TỰ DO DÂN CHỦ CHO VIỆT NAM 2006

của 166 Nhà Đấu tranh Dân chủ quốc nội (Tuyên ngôn 8406 công bố lần 2) (1)

Việt Nam, 8-4-2006

Kính gửi Đồng bào Việt Nam ở trong và ngoài Nước,

Chúng tôi, ký tên dưới đây, đại diện cho hàng trăm nhà đấu tranh Dân chủ ở quốc nội và tất cả mọi người Dân nào đang khao khát một nền Dân chủ chân chính cho Quê hương Việt Nam hôm nay, đồng thanh lên tiếng :

I. Thực trạng của Việt Nam

1- Trong cuộc Cách mạng tháng 8-1945, sự lựa chọn của toàn Dân tộc ta là **Độc lập Dân tộc**, chứ không phải là **chủ nghĩa xã hội**. Bản Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 2-9-1945 chẳng nhắc đến một từ nào về chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản cả. Hai nguyên nhân chính làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng ấy là **Khát vọng Độc lập Dân tộc** và **Khoảng trống quyền lực** lúc bấy giờ ở Việt Nam (Thực dân Pháp đã bị quân Nhật đảo chính cướp quyền từ ngày 9-3-1945 và quân Nhật đã đầu hàng phe Đồng minh ngày 15-8-1945).

Rõ ràng mục tiêu của cuộc cách mạng ấy đã bị đảng Cộng sản Việt Nam đánh tráo. Và dĩ nhiên, **Quyền Dân tộc tự quyết** cũng hoàn toàn bị thủ tiêu. Đã có ít nhất 2 cơ hội lịch sử rất thuận lợi là năm 1954 ở miền Bắc và năm 1975 trên cả nước, để Dân tộc khẳng định **Quyền tự quyết** của mình. Nhưng tất cả đều đã bị đảng Cộng sản Việt Nam tráo trở không thực hiện. Vì một khi nền chuyên chính vô sản đã được thiết lập, thì theo Lênin, chức năng

đầu tiên của nó chính là : **bạo lực và khủng bố trấn áp !**

2- Tiếp đến, ngày 2-9-1945 tại Hà Nội, ông Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã trình trọng tuyên bố với Dân tộc và với Thế giới rằng : **"Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo Hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được ; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.** Lời nói bất hủ ấy ở trong bản **Tuyên ngôn độc lập** năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là : mọi Dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. Bản **Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền** của Cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói : **"Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi ; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi"**. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được..." (trích Tuyên Ngôn Độc Lập 2-9-1945).

Thế nhưng, tất cả những quyền thiêng liêng ấy của dân tộc đều bị chà đạp thô bạo ngay sau đó, khi mà chính quyền cộng sản được dựng lên.

3- Đến tháng 2-1951 Tuyên ngôn của đảng Lao động Việt Nam (nay là đảng Cộng sản Việt Nam) kỳ đại hội lần thứ 2, đã viết: **"Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin"**. Và trong Điều Lệ,

phần Mục Đích và Tôn Chỉ còn khẳng định rõ ràng hơn : **"Đảng Lao động Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Ăngghen - Lênin - Xtalin và tư tưởng Mao Trạch Đông, kết hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng..."**

Kể từ đó, nhất là ở miền Bắc sau năm 1954, rồi cả nước sau ngày 30-4-1975 thì bóng ma của chủ nghĩa cộng sản đã luôn đè ám lên đầu, lên cổ toàn Dân Việt Nam. Chính cái bóng ma ấy chứ không phải là cái gì khác đã triệt tiêu hầu hết những quyền con người của Nhân dân Việt Nam. Và hôm nay, nó vẫn đang tạm đô hộ, chiếm đóng lên cả 2 mặt tinh thần và thể chất của toàn Dân tộc Việt Nam.

II. Qui luật phổ biến toàn cầu

1- Lịch sử đã minh định rằng mọi quyền tự do, dân chủ ở bất cứ một chế độ độc đảng toàn trị nào, dù cộng sản hay không cộng sản, cũng **đều bị chà đạp không thương tiếc**, chỉ khác nhau ở mức độ mà thôi. Bất hạnh thay là cho đến nay, Dân tộc Việt Nam vẫn thuộc về một trong số ít các Quốc gia trên thế giới còn bị cai trị bởi chế độ độc đảng toàn trị cộng sản. Điều này thể hiện cụ thể tại Điều 4 của Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện hành, rằng : **"Đảng cộng sản Việt Nam... theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội."** Chính vì điều

này mà các quyền tự do, dân chủ của Nhân dân đã hoàn toàn bị triệt tiêu, may ra chỉ còn vài mẩu vụn mà thôi !

2- Chính hệ thống quyền lực **không hề chấp nhận cạnh tranh và không hề chấp nhận bị thay thế** này đã thúc đẩy mạnh mẽ đà thoái hoá, biến chất của toàn bộ hệ thống ấy. Vì chẳng có qui luật và nguyên tắc cạnh tranh công bằng nào trên chính trường, nên sau những kỳ bầu cử thì toàn Dân không thể chọn được những con người và những lực lượng chính trị xứng đáng nhất. Bộ máy lãnh đạo, quản lý và điều hành do vậy ngày càng hư hỏng, rệu rã từ trung ương xuống cơ sở địa phương. Hậu quả là Việt Nam hôm nay trở thành Quốc gia bị tụt hậu quá xa so với các Nước trong khu vực và thế giới. Quốc nhục này và các quốc nạn khác khó bề tẩy xóa. **Vấn đề của mọi vấn đề, nguyên nhân của mọi nguyên nhân** chính vì đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng chính trị duy nhất lãnh đạo Đất nước ! Thực tiễn đã xác minh rằng bất kỳ Nước nào đã bị rơi vào quỹ đạo của chủ nghĩa cộng sản thì đều **điều tàn thế thảm** cả. Liên Xô, cái nôi cộng sản, cùng với các Nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu khác, đã **dũng cảm vượt qua chính mình** để quay lại tìm đường đi đúng cho Dân tộc họ.

3- Chúng ta đều hiểu rằng : không ai có thể sửa được lịch sử, nhưng có thể bẻ chiều lịch sử. Và điều quan trọng hơn là qua những bài học của lịch sử, định hướng tốt cho tương lai. Con đường hôm qua của Dân tộc ta đã bị những người Cộng sản Việt Nam chọn một cách vội vàng, thiếu chín chắn và áp đặt cho cả Dân tộc một cách khiên cưỡng. Con đường ấy thực tế đã chứng minh là hoàn toàn sai lạc. Vì vậy Dân tộc ta hôm nay phải chọn lại con đường cho mình. Và **chắc chắn cả Dân tộc cùng chọn sẽ tốt hơn một người hay một nhóm người** nào đó. Đảng cộng sản Việt Nam cũng chỉ là một bộ phận của Dân tộc, nên không thể mạo danh Dân tộc để chọn thay ! Trước Dân tộc và lịch sử suốt hơn nửa thế kỷ

qua (1954–2006), Đảng cầm quyền ấy đã **tiềm danh** chứ không **chính danh** chút nào! Bởi lẽ các cuộc bầu cử thực sự tự do hoàn toàn vắng bóng ở Việt Nam.

Từ thực trạng và qui luật trên đây, với ý thức trách nhiệm của Công dân trước vận mệnh Đất nước, chúng tôi xin được phép giải bày cùng toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài Nước :

III. Mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa cuộc đấu tranh

1- Mục tiêu cao nhất trong cuộc đấu tranh giành tự do, dân chủ cho Dân tộc hôm nay là làm cho **thể chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để**, chứ không phải được “đổi mới” từng phần hay điều chỉnh vặt vãnh như đang xảy ra. Cụ thể là phải chuyển từ thể chế chính trị nhất nguyên, độc đảng, không có cạnh tranh trên chính trường hiện nay, sang **thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng**, có cạnh tranh lành mạnh, phù hợp với những đòi hỏi chính đáng của Đất nước, trong đó **hệ thống tam quyền Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp phải được phân lập rõ ràng**, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và trải nghiệm của Nhân loại qua những nền dân chủ đắt giá và đầy thành tựu.

Mục tiêu cụ thể là **thiết lập lại các quyền cơ bản của toàn Dân** sau đây :

- **Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận** theo Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc được biểu quyết ngày 16.12.1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, điều 19,2 : **“Mọi người có quyền tự do ngôn luận, quyền này bao gồm cả quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, không phân biệt ranh giới, hình thức truyền miệng, bằng bản viết, bản in, hoặc bằng hình thức nghệ thuật hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác tùy theo sự lựa chọn của mình”**. Nghĩa là các đảng phái, tổ chức, cá nhân có quyền thông tin ngôn luận qua báo chí,

phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông đại chúng khác mà không cần đợi phép của nhà cầm quyền.

- **Quyền Tự do hội họp, lập hội, lập đảng, bầu cử và ứng cử** theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 25 : **“Mọi Công dân... đều có quyền và cơ hội để (a) tham gia vào việc điều hành các công việc xã hội một cách trực tiếp hoặc thông qua những đại diện được họ tự do lựa chọn”; (b) bầu cử và ứng cử trong các cuộc bầu cử định kỳ chân thực, bằng phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín nhằm đảm bảo cho cử tri tự do bày tỏ ý nguyện của mình”**. Nghĩa là các đảng phái thuộc mọi khuynh hướng cùng nhau cạnh tranh lành mạnh trong một nền dân chủ đa nguyên, đa đảng chân chính.

- **Quyền Tự do hoạt động Công đoàn độc lập và Quyền Đình công chính đáng** theo Công ước Quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, được Liên Hiệp Quốc biểu quyết ngày 16-12-1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, điều 7 và 8 : **“Các Quốc gia thành viên của Công ước công nhận quyền của mọi người được hưởng những điều kiện làm việc công bằng và thuận lợi..., quyền của mọi người được thành lập và gia nhập Công đoàn mà mình lựa chọn, chỉ phải tuân theo quy chế của Tổ chức đó để thúc đẩy và bảo vệ các lợi ích kinh tế và xã hội của mình... (với) quyền đình công...”**. Các công đoàn này phải là những tổ chức duy nhất hoạt động độc lập, không có những loại Công đoàn tay sai của nhà cầm quyền.

- **Quyền Tự do Tôn giáo** theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 18 : **“Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo. Quyền tự do này bao gồm tự do có hoặc theo một Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng do mình lựa chọn, tự do bày tỏ Tín ngưỡng hoặc Tôn giáo một mình hoặc trong tập thể với nhiều người khác, một cách công khai hoặc thầm kín dưới hình thức**

thờ cúng, cầu nguyện, thực hành và truyền đạo". Các Tôn giáo này phải hoạt động độc lập, chứ không thể bị biến thành công cụ cho nhà cầm quyền.

2- Phương pháp của cuộc đấu tranh này là *hòa bình, bất bạo động*. Và chính Dân tộc Việt Nam chủ động thực hiện cuộc đấu tranh này. Tuy nhiên, chúng ta rất cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình và ngày càng hiệu quả của tất cả những bạn bè trên thế giới. Thông qua những phương tiện thông tin hiện đại và qua sự giao lưu quốc tế ngày càng rộng mở, chúng ta sẽ tìm mọi cách **giúp Đồng bào kiện toàn nhận thức**. Và một khi Nhân dân đã **có nhận thức đúng và rõ thì nhất định sẽ biết hành động thích hợp và hiệu quả**.

3- Ý nghĩa của cuộc đấu tranh này là làm cho **chính nghĩa thắng phi nghĩa**, tiến bộ thắng lạc hậu, các lực lượng dân tộc đang vận dụng đúng quy luật của cuộc sống và xu thế của thời đại thắng những tà lực đang tìm cách đi ngược lại những xu thế và quy luật ấy. Đảng cộng sản Việt Nam vẫn còn đồng hành cùng Dân tộc hay không là tùy ở mức độ đảng ấy có khách quan, công bằng, sáng suốt và khiêm tốn chấp nhận các nguyên tắc bình đẳng của cuộc cạnh tranh lành mạnh hay không, **chỉ có thể chế chính trị độc đảng ấy là dứt khoát phải bị chôn táng vĩnh viễn vào quá khứ**. Từ đó, Dân tộc sẽ tìm được những con người tốt nhất, những lực lượng chính trị giỏi nhất sau mỗi kỳ bầu cử để lãnh đạo Đất nước. Nguyên tắc **"lẽ phải toàn thắng"** sẽ được thiết lập và cuộc sống cá nhân sẽ trở nên tốt hơn, xã hội sẽ trở nên nhân bản hơn và Đồng bào sẽ sống với nhau thân thiện hơn.

Chúng tôi mong ước Tuyên ngôn này thúc đẩy được **sự đóng góp tích cực của Đồng bào trong ngoài Nước và sự ủng hộ của Bạn bè Quốc tế**. Chúng tôi chân thành cảm ơn và kêu gọi các Cơ quan Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, Chính phủ, Tổ chức Quốc tế và Bạn bè trên toàn thế giới tiếp tục ủng hộ cách nhiệt tình và hiệu quả cho cuộc

đấu tranh đầy chính nghĩa này, góp phần đưa Tổ quốc Việt Nam sớm sánh vai cùng các Nước văn minh, đạo đức, thịnh vượng, tự do trong cộng đồng Nhân loại hôm nay.

Đồng tuyên bố tại Việt Nam ngày 08 tháng 4 năm 2006

166 nhà Đấu tranh Dân chủ Việt Nam

01. Bs Nguyễn Xuân An, *Huế*
02. Gv Đặng Hoài Anh, *Huế*
03. Gv Đặng Văn Anh, *Huế*
04. Bs. Lê Hoài Anh, *Nha Trang*
05. Gs Nguyễn Kim Anh, *Huế*
06. Gs Nguyễn Ngọc Anh, *ĐNG*
07. Dn Cai Việt Bản, *Sài Gòn*
08. Nv Trịnh Cảnh, *Vũng Tàu*
09. Lm F.X. Lê Văn Cao, *Huế*
10. Gv Trần Thị Minh Cầm, *Huế*
11. Gv Lê Cầm, *Huế*.
12. Lm Giuse Hoàng Cầm, *Huế*
13. Lm Gs Nguyễn Văn Chánh, *Huế*
14. Gv Nguyễn Thị Linh Chi, *Cần Thơ*
15. Gs Hoàng Minh Chính, *HNội*
16. Gv Nguyễn Việt Cừ, *Q Ngãi*
17. Ths Đặng Quốc Cường, *Huế*
18. Nv Nguyễn Đắc Cường, *Phan Thiết*
19. Dn Hồ Ngọc Diệp, *Đà Nẵng*
20. Ks Phạm Doãn, *Sài Gòn*
21. Gv Trần Doãn, *Quảng Ngãi*
22. Lê Thị Phú Dung, *Sài Gòn*
23. Gv Hồ Anh Dũng, *Huế*
24. Nv Lê Tấn Dũng, *Sóc Trăng*
25. Gs Trương Quang Dũng, *Huế*
26. Bs Hà Xuân Dương, *Huế*
27. Cựu Đ tá Phạm Quê Dương, *Hà Nội*
28. Ls Nguyễn Văn Đài, *Hà Nội*
29. Hoàng Thị Anh Đào, *Huế*
30. Kt Trần Văn Đón, *Phan Thiết*
31. Bs. Hồ Đông, *Vĩnh Long*
32. Gv Hồ Đông, *Vinh*
33. Lm Phêrô Ng. Hữu Giải, *Huế*
34. Dn Trần Văn Ha, *Đà Nẵng*
35. Ks Hoàng Minh Hà, *Hải Phòng*
36. Gv Lê Thị Bích Hà, *Cần Thơ*
37. Gs Lê Hữu Hà, *Hải Phòng*
38. Bs Lê Thị Ngân Hà, *Huế*
39. Gv Lê Nguyễn Xuân Hà, *Huế*
40. Vũ Thúy Hà, *Hà Nội*
41. Ks Đỗ Nam Hải, *Sài Gòn*
42. Gv Trần Thạch Hải, *H Phòng*
43. Kt Trần Việt Hải, *Vũng Tàu*
44. Ks Đoàn T. Diệu Hạnh, *VTàu*
45. Dn Nguyễn Thị Hạnh, *ĐNG*

46. Gv Phan Thị Minh Hạnh, *Huế*
47. Gs Đặng Minh Hào, *Huế*
48. Nv Trần Hào, *Vũng Tàu*
49. Nv Trần Mạnh Hào, *Sài Gòn*
50. Gv Lê Lê Hằng, *Huế*
51. Lm Gs Ng. Đức Hiếu, *B.Ninh.*
52. Trần Mai Hoa, *Huế*
53. Ks Trần Hoàn, *Vinh*
54. Yt Chế Minh Hoàng, *NTrang*
55. Gv Văn Đình Hoàng, *Huế*
56. Gv Ng. Thị Bích Hồng, *Vinh*
57. Bs Lê Hùng, *Hà Nội*
58. Gv Lê Thu Minh Hùng, *S. Gòn*
59. Dn Ma Thanh Hùng, *Vinh*
60. Gs Nguyễn Minh Hùng, *Huế*
61. Lm Gk Nguyễn Văn Hùng, *Huế*
62. Trần Hùng, *Huế*
63. Gv Trần Đình Hùng, *Sóc Trăng*
64. Dn Trần Văn Hùng, *Huế*
65. Gv Phan Ngọc Huy, *Huế*
66. Gv Lê T. Thanh Huyền, *Huế*
67. Gv Đỗ Thị Minh Hương, *Huế*
68. Ths Mai Thu Hương, *H. Phòng*
69. Yt Trần Thu Hương, *Đà Nẵng*
70. PTs Nguyễn Ngọc Kê, *Huế*
71. Gs Nguyễn Chính Kết, *Sài Gòn*
72. Ths Nguyễn Quốc Khánh, *Huế*
73. Gv Nguyễn Đăng Khoa, *Huế*
74. Cựu Th tá Vũ Kính, *Hà Nội*
75. Dn Đỗ Trần Kỳ, *H. Phòng*
76. Nguyễn T. Ngọc Lan, *Cần Thơ*
77. Dn Đỗ Lành, *Sài Gòn*
78. Nv Bùi Lăng, *Phan Thiết*
79. Nv Đoàn Lân, *Sóc Trăng*
80. Gv Tôn Thất Hoàng Lân, *S Gòn*
81. Nv Hồ Liêm, *Hà Nội*
82. Hội trưởng PGHHTT
Lê Quang Liêm, *Sài Gòn*
83. Gv Bùi Quang Linh, *Sài Gòn*
84. Gv Nguyễn Mỹ Linh, *Hà Nội*
85. Bs Vũ Thị Hoa Linh, *Sài Gòn*
86. Gv Hồ Thị Hồng Loan, *Đ. Nai*
87. Dn Nguyễn Thị Minh Loan, *Huế*
88. Dn Trần T. Bích Loan, *H.Phòng*
89. Nguyễn Thanh Long, *Huế*
90. Ms Trần Long, *Sài Gòn*
91. Lm G.B. Nguyễn Cao Lộc, *Huế*
92. Lm Phêrô Phan Văn Lợi, *Huế*
93. Gv Ma Văn Lựu, *Hải Phòng*
94. Gv Nguyễn Văn Lý, *H Phòng*
95. Gv Nguyễn Văn Lý II, *H.Phòng*
96. Lm Tadêô Nguyễn Văn Lý
97. Gv Cái Thị Mai, *Hải Phòng*
98. Gv Cao Thị Xuân Mai, *Huế*
99. Gv Nguyễn Văn Mai, *SGòn*
100. Ms Trần Mai, *Sài Gòn*
101. Nv Hà Văn Mầu, *Cần Thơ*
102. Gv Phan Văn Mậu, *Huế*

103. Nv Lê T. Thu Minh, *Cần Thơ*
 104. Gv Ma Văn Minh, *Huế*
 105. Gv Nguyễn Anh Minh, *SGòn*
 106. Gs Nguyễn Bình Minh, *Hà Nội*
 107. Bs Lê Thị Thanh Nga, *S.Gòn*
 108. Bùi Kim Ngân, *Hà Nội*
 109. Ths Đặng Hoài Ngân, *Huế*
 110. Lm GB Lê Văn Nghiêm, *Huế*
 111. Dn Vũ Văn Nhân, *Sóc Trăng*
 112. Bs Tôn Nữ Phương Nhiên, *Đà Nẵng*
 113. Ms Ngô Hoài Nở, *Sài Gòn*
 114. Gv Lê Hồng Phúc, *Hải Phòng*
 115. Lm Đa Minh Phan Phước, *Huế*
 116. Ks Võ Lâm Phước, *Sài Gòn*
 117. Lm Gs Cái Hồng Phương, *Huế*
 118. Ms Nguyễn Hồng Quang, *SG*
 119. Ks Tạ Minh Quân, *Cần Thơ*
 120. Lm Aug. Hồ Văn Quý, *Huế*
 121. Lm Giuse Trần Văn Quý, *Huế*
 122. Bs Võ Văn Quyền, *Vĩnh Long*
 123. Bs. Trần Thị Sen, *Nha Trang*
 124. Cư sĩ PGHH Lê Văn Sóc, *Vĩnh Long*
 125. Ks Hoàng Sơn, *Hải Phòng*
 126. Lm P. Ngô Thanh Sơn, *Huế*
 127. Hoàng Trọng Sĩ, *Đồng Nai*
 128. Trần Sĩ, *Huế*
 129. Dn Lê Thanh Sô, *Hà Nội*
 130. Gs Nguyễn Anh Tài, *ĐNẵng*
 131. Ks Đỗ Hồng Tâm, *Hải Phòng*
 132. Bs. Tạ Minh Tâm, *Cần Thơ*
 133. Gs Nguyễn Thành Tâm, *Huế*
 134. Gv Tôn Nữ Thanh Tâm, *Huế*
 135. Ms Phạm Ngọc Thạch, *SGòn*
 136. Gv Nguyễn Bình Thành, *Huế*
 137. Gv Văn Bá Thành, *Huế*

138. Gv Trần Thị Minh Thi, *Huế*
 139. Ks Huỳnh Ngọc Thiện, *S.Trăng*
 140. Cư sĩ PGHHTT Nguyễn Văn Thơ, *Đồng Tháp*
 141. Ths Trần Mạnh Thu, *SGòn*
 142. Lê Thị Thanh Thủy, *Huế*
 143. Lê Thị Thanh Thủy, *Huế*
 144. Gs Trần Hồng Thư, *SGòn*
 145. Lê Phương Thy, *Huế*
 146. Nv Hoàng Tiên, *Hà Nội*
 147. Cựu Sq Trần Dũng Tiến, *HN*
 148. Lm T. Chân Tín, *Sài Gòn*
 149. Gv Nguyễn Khắc Toàn, *HN*
 150. Nv Tôn Nữ Minh Trang, *Phan Thiết*
 151. Gv Chê T. Hồng Trinh, *Huế*
 152. Nv Hoàng Trong, *H. Phòng*
 153. Lm P. Tổng Thanh Trọng, *Huế*
 154. Bs Nguyễn Anh Tú, *ĐNẵng*
 155. Bs Đoàn Minh Tuấn, *SGòn*
 156. Gv Lê Trí Tuệ, *Hải Phòng*
 157. Bs Đoàn Thanh Tùng, *SG*
 158. Yt Trần T. Hoài Vân, *NT*
 159. Gv Ngô T. Tường Vi, *QNgãi*
 160. Ks Đỗ Thành Vinh, *HP*
 161. Gv Ng. Lê Xuân Vinh, *Cần Thơ*,
 162. Ths Hồ Ngọc Vĩnh, *ĐNẵng*
 163. Ks Lâm Đình Vĩnh, *SGòn*
 164. Nv Lại Văn Xê, *Hà Nội*
 165. Bs Nguyễn Thị Yên, *Vinh*
 166. Nguyễn Thị Yên, *Huế*

(1) Từ nay xin gọi tắt là Tuyên ngôn 8406 (ngày 8-4-2006)



**TRONG
SỐ NÀY:**



- Trg 01** ▶ *Đôi lời cùng bạn đọc*
Trg 02 ▶ *Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006*
Trg 06 ▶ *Thông Điệp Phật Đản PL 2550 - Hoà Thượng Thích Huyền Quang*
Trg 07 ▶ *Đã đến lúc - Thơ Việt Kiều*
Trg 08 ▶ *30 tháng 4, "ngày Giải Phóng"? - Lm Phan Văn Lợi*
Trg 10 ▶ *Thức dậy đi anh - Thơ Lý Nhân Bản*
Trg 11 ▶ *Huyết Thư - Phật Giáo Hoà Hảo Thuận Tuý*
Trg 14 ▶ *Ngọn cờ Tự Do Dân Chủ - Nguyễn Minh Cẩn*
Trg 16 ▶ *Tẩy chay Bầu Cử Độc Đàng là đánh một đòn chí mạng vào chính ngay từ huyết tột độc của Chế Độ CSVN - Lm Nguyễn Văn Lý*
Trg 18 ▶ *Tuyên Bố Khẩn Thiết - Hoàng Minh Chính*
Trg 20 ▶ *Những bước đột phá trong cao trào đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ tại VN - Trần Phong Vũ*
Trg 22 ▶ *Nhìn lại 30 năm trước - Nguyễn Khắc Toàn.*
Trg 24 ▶ *Tình hình chính trị VN sau Đại Hội X Đảng CSVN - Nguyễn Chính Kết*
Trg 25 ▶ *Đa nguyên đa đảng - Trần Đức Tường*
Trg 27 ▶ *Vùng lên dân oan VN anh hùng - Nhóm phóng viên VNN tại Hà Nội*

THÔNG ĐIỆP PHẬT ĐẢN Phật Lịch 2550

của

Hoà Thượng THÍCH HUYỀN QUANG Đệ Tứ Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất

VIỆN TĂNG THỐNG
PL : 2550 Số : 07/VTT/TĐ/TT

THÔNG ĐIỆP PHẬT ĐẢN,
PL. 2550
của Đức Đệ Tứ Tăng Thống
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam
Thống Nhất

Kính gửi :

- Chư Tôn Trưởng lão
- Chư Hoà thượng, Thượng toạ,
- Đại đức Tăng Ni
- Cùng toàn thể Phật tử trong và ngoài nước

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật

Thưa quý liệt vị !

Hôm nay là ngày trăng tròn tháng Vesākha Ấn Độ, hoa vô ưu lại nở, ngày Đại lễ kỷ niệm Đản sinh lần thứ 2550 của Đức Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni, từ Tu Viện Nguyên Thiều, **nơi tôi đang bị khó khăn đi lại và làm việc, cách ly với các chúng đệ tử xuất gia và tại gia** ; tôi chân thành kính gửi đến chư Tôn Trưởng lão, chư Hoà Thượng, Thượng toạ, Đại Đức Tăng Ni cùng toàn thể Phật tử trong và ngoài nước lời chúc mừng tốt đẹp nhất, với niềm hoan mừng đón Phật Đản, PL. 2550. **Mặc dù việc thi hành Phật sự gặp khó khăn**, tuy nhiên lễ Phật đản năm nay vẫn sẽ được cử hành trong nước và

nhiều quốc gia trên thế giới do GHPGVNTN hải ngoại tổ chức.

Thưa quý liệt vị !

Hơn 2550 năm qua, Đạo Phật xuất hiện ở cõi đời như một Thông điệp bao dung hỷ xả, trao truyền cho nhân thế, toả sáng bằng các phẩm tính Từ bi và Trí tuệ của Đấng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ngày nay thông điệp ấy đã được nhân loại đón nhận như ngọn hải đăng soi đường hướng về cuộc sống nội tâm an tịnh, hoà bình trong thế giới đầy lo âu và sợ hãi vì bạo lực và khủng bố này.

Đạo Phật đã được truyền vào đất nước Việt Nam cũng đã hơn 2000 năm lịch sử. Đức tính bao dung hiền hậu và những giá trị phổ quát của phẩm giá con người được hàm chứa trong đó, đã làm nên nguồn lực sinh tồn, tác thành ý thức dân tộc. Mỗi dân tộc trong điều kiện địa lý và lịch sử cá biệt, trải qua vô vàn khó khăn, gian khổ của nhiều thế hệ, đã tập thành các giá trị truyền thống tinh thần để tự khẳng định sự tồn tại của mình bình đẳng với mọi dân tộc khác. Đó là bài học viết bằng tâm nguyện hy sinh vô úy của chư lịch đại Tổ sư, của nhiều thế hệ Phật tử uy dũng. Ngày nay các chúng đệ tử Phật, xuất gia cũng như tại gia, cần phải tư duy chiêm nghiệm, phải tự trang bị Chánh kiến cho mình trong đời sống đạo hạnh kham nhẫn, phải tăng trưởng tâm Bồ đề và sức mạnh dũng cảm vô úy

để hoàn thành lý tưởng phụng đạo với tâm nguyện "Trương thủ thâm tâm phụng trần sát".

Hơn 2550 năm, giáo pháp của Đức Thế Tôn được truyền bá khắp Đông Tây, Nam Bắc chỉ với một phương tiện duy nhất là thuyết giáo, mang đậm hương vị giải thoát và giác ngộ. Hơn 2000 năm lịch sử truyền thừa trên đất nước Việt Nam, phương tiện và hương vị ấy hoà quyện vào nhau bất khả phân, làm nên tinh hoa dân tộc và đạo Pháp. Đó là ý nghĩa tồn tại, mà cũng là sứ mệnh cao cả của cộng đồng Phật tử Việt Nam trong cũng như ngoài nước.

Thưa quý liệt vị !

Năm nay mùa Phật Đản lại về trên quê hương đất nước. Cũng như hàng nghìn năm trước, bằng tín tâm thanh tịnh, bằng công hạnh tu trì, bằng ý chí sắt son phụng đạo, Tăng Ni, tín đồ Phật giáo Việt Nam trong và ngoài nước, dâng lên cúng dường ngày Đản sanh của đức Từ Phụ, đấng Đạo sư của chư thiên và nhân loại, đốt nén tâm hương Giới-Định-Tuệ, cầu nguyện an lạc cho mình, cho mọi người ở đời này và đời sau.

Kỷ niệm Phật Đản, **giữa lúc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất vẫn đang trong cơn pháp nạn, liên tục bị bức hại. Bản thân tôi và Hoà thượng Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, cùng các**

vị trong Hội Đồng Lương Viện, bị Nhà nước Việt Nam theo dõi, hăm dọa, cô lập, ngăn cấm không cho gặp nhau; các thành viên Ban Đại Diện các tỉnh thành thì bị khủng bố, đàn áp. Vì thế mà Giáo hội chúng ta không thể hoạt động được.

Cho nên, cúng dường Phật Đản năm nay, Tăng Ni, Tín đồ còn phải ý thức trách nhiệm và bổn phận của mình trước tiền đồ đạo pháp và dân tộc, loại bỏ dị kiến, đoàn kết bên nhau, kiên trì "bản thể độ sanh" và sẵn sàng chấp nhận hy sinh; khó khăn không chùn bước, danh lợi chẳng màng, không khuất phục bạo lực. Chúng ta nhất tâm cầu nguyện chư Phật, chư Tổ, chư vị Hộ pháp Thiện thân gia hộ cho chúng ta đầy đủ nghị lực; cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo Việt Nam đầy đủ sáng suốt, can đảm phân tình để hoàn thành nhiệm vụ trước lịch sử dân tộc và đạo pháp, nghiêm chỉnh trả lại pháp lý sinh hoạt cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, thực hiện chính sách tự do tôn giáo thực sự đối với các tôn giáo khác; nhất là thiết lập một chế độ tự do dân chủ cho xã hội như mọi người hằng mong ước.

Kính thưa quý liệt vị!

Con đường phía trước còn dài và nhiều khó khăn, nhưng chúng ta phải chu toàn sự nghiệp vận động phục hoạt Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, cho đến khi thành tựu. Tăng Ni, Phật tử Việt Nam trong cũng như ngoài nước hãy tinh cần hành đạo, cảnh sát trước các âm mưu chia rẽ, trước những lời hứa hẹn hão huyền, không vì miếng mồi danh lợi phù du mà đánh mất bản chất và phẩm giá của người con Phật.

Thời gian trôi qua không trở lại! Nhiều nền văn minh trên thế giới nở rộ, rồi sau đó sụp đổ, mất hút trong bóng tối của định luật vô thường hoại diệt. Nhiều đấng Giác ngộ xuất thế, rồi nhập Niết bàn. Chánh pháp như mặt trời, lúc hiện lúc ẩn. Nhưng Phật tánh trong mọi chúng sanh thì bất sinh bất diệt.

Thưa quý liệt vị,

Trong ý nghĩa đó, tôi kính gửi đến chư tôn Trưởng lão, chư Hoà thượng, Thượng toạ, Đại đức Tăng Ni cùng tất cả Phật tử trong và ngoài nước lời chúc mừng khánh hỷ, nhân mùa Phật Đản, PL. 2550, đồng thời góp phần tâm niệm tưởng

nhớ ân đức tiền nhân, các bậc tôn trưởng trải qua nhiều thế hệ đã dày công tài bồi đạo pháp. Đặc biệt trong 30 năm qua, từ 1975 đến 2005, Giáo hội ghi nhận được danh sách của 22 vị Tăng, Ni, Cư sĩ Phật tử vị pháp vong thân để cho thế hệ ngày nay và cả mai sau, được thừa hưởng sự tự do tín ngưỡng và các giá trị tâm linh cao quý.

Nguyện cùng bày chúng đệ tử hồi hướng công đức cúng dường Phật đản năm nay để cầu nguyện hoà bình an lạc cho dân tộc và nhân loại cùng hết thầy pháp giới chúng sinh.

Trân trọng kính chào quý liệt vị quan khách và toàn thể Tăng Ni Phật tử trong nước và trên khắp thế giới.

*Nam Mô Thường Tinh Tấn
Bồ Tát Ma Ha Tát.*

Mùa Phật Đản, PL. 2550
Tu viện Nguyên Thiều,
Bình Định ngày 05-4-2006
Đệ Tử Tăng Thống
GHPGVNTN
(ấn ký)

*Rên rỉ,
khóc lóc,
van xin
đều là
hèn nhát*

***ALFRED
DE
VIGNY**

**Đã
đến
lúc**

*Không có lẽ ta ngồi khóc mãi
Mặc lưu manh, trộm cướp tung hoành
Mặc dã thú điên cuồng cắn xé
Tắm thân còm xơ xác tả tơi?
Không có lẽ ta hoài van vì
Ngửa tay xin từng chút tự do
Ngửa tay xin từng mảnh vụn sống
(Mà đang kia vẫn chẳng thêm cho)?
Đã đến lúc ta phải vùng đứng
Không van xin khóc lóc nhục hèn
Không gối quỳ lạy lục dã thú
Tự bẻ xiềng bút xích lệ nô
Đã đến lúc ta phải bình quyền
Đất nước này không của riêng ai
Đất nước này không ngôi chủ- tớ
Không kẻ nào được phép giương oai
/Đã đến lúc ta phải vùng đứng
Đòi tự do, dân chủ, nhân quyền
Tám mươi triệu công dân nước Việt
Phải hiện ngang dưới ánh mặt trời
Đã đến lúc ta phải vùng đứng
Đứng hiên ngang hào khí DIỄN HỒNG
Đạp bạo quyền xuống mồ chôn chặt
Ngẩng đầu cao ta bước đi ngạo nghễ*

**VIỆT ĐIỀU
SAIGON 10/4/2006**

30 tháng 4 "NGÀY GIẢI PHÓNG" ???

Lm Phan Văn Lợi

Suốt 30 năm nay, báo chí truyền thanh truyền hình Cộng sản Việt Nam vẫn ra rả gọi biến cố 30-4-1975 là "Ngày Giải phóng"! Đến hôm đó, mọi cơ quan xí nghiệp phải tổ chức ăn mừng, mọi sinh viên học sinh phải đi cắm trại hay trình diễn để gọi là kỷ niệm "Năm thứ... đất nước nở hoa"! Có nơi nhân dân buộc phải bỏ công ăn việc làm để đi biểu tình cảm ơn Đảng đã ra công "giải phóng" miền Nam! Bộ máy tuyên truyền cũng khiến toàn dân nhập tâm cụm từ "Sau ngày giải phóng"!!

Nhưng ba thập kỷ trôi qua, mỹ từ "giải phóng" ấy phải được hiểu và đã được hiểu như thế nào?

1- Kinh nghiệm của gần 90 năm chế độ Mác xít cho nhân loại thấy rằng từ ngữ được Cộng sản dùng - nhất là các từ về chính trị và xã hội - không nhắm diễn tả đúng bản chất thực tại nhưng nhắm mê hoặc và lừa gạt tâm trí con người, dư luận quốc tế.

Quả thế, hai từ "giải phóng" (vốn có nghĩa đưa ra khỏi tình trạng nô dịch, chiếm đóng, đem lại tự do, theo Từ điển tiếng Việt của Văn Tân), đang được vang lên âm ỹ trên các phương tiện truyền thông, tô dân đồ chói trên các khẩu hiệu khắp thành thị thôn làng miền Nam sau ngày 30-4-1975, thì cả một hệ thống hành chánh chặt chẽ chưa từng thấy đã trói buộc chân tay và bao tử nhân dân, qua chế độ "hộ khẩu" và "tem phiếu", cả một mạng lưới quản lý-an ninh dày đặc gồm đảng, chính quyền, công an, mặt trận đã tròng xuống cổ mọi người, không ai ngọ nguậy nổi.

"Thông điệp giải phóng" của "chính quyền Cách mạng" vừa được ban ra thì hàng trăm ngàn quân nhân viên chức chế độ Việt Nam Cộng Hòa -nghe lời kêu gọi hãy trình diện để học tập chính sách của chế độ mới trong thời gian ngắn rồi sẽ tiếp tục phục vụ đất nước như cũ- đã bị đày vào những nơi gọi là "trại cải tạo" chôn rừng thiêng nước độc không hẹn ngày về và gần cả trăm ngàn người phải bỏ thân tại đó. Vô số nhân tài tiềm lực, sức trẻ thiên chí của quốc gia bị huỷ bỏ không thương tiếc hay biến thành vô dụng. Gia đình của họ cũng đau khổ, điều dưỡng hay tan nát theo. Bao thế hệ trẻ mang tiếng "con ngụy" cũng thấy tương lai tiêu tùng vì bị kỳ thị tàn nhẫn trong học hành và làm việc.

Chế độ mới rêu rao: "Việt Nam đã bước vào kỷ nguyên ánh sáng, chủ nghĩa xã hội đẹp thêm năm tháng" (lời một bài hát ca tụng đảng). Thế nhưng hàng ngàn, rồi hàng vạn, rồi hàng triệu người đã "dại dột" rời bỏ cái xã hội "đẹp đẽ" đó, "dấn chủ gấp triệu lần tư bản" đó.

Cần rặng từ già quê hương đất mẹ, mồ mả tổ tiên, gia tài sản nghiệp, họ vượt biển băng rừng, bắt chấp bão bùng sóng gió, cướp đường hải tặc, ra đi tìm đến một nơi vô định với hai bàn tay trắng, vì không thể hiểu nổi và chịu nổi sự "giải phóng" do CS mang lại. Gần nửa số người vượt biên đã bỏ thân giữa lòng Nam Hải, vô số phụ nữ già trẻ đã tan nát cuộc đời trên vịnh Thái Lan, hàng ngàn kẻ đến nay vẫn bơ vơ trong trại tỵ nạn nơi đất khách quê người. Mặc cho nghị quyết 36 ra sức chiêu dụ gọi mời,

tuyệt đại đa số đồng bào hải ngoại, dù đã công thành danh toại, lạc nghiệp an cư và lòng luôn khắc khoải "nỗi sầu viễn xứ", hiện nay vẫn nhất quyết không hồi hương để hợp tác làm ăn hay định cư vĩnh viễn, vì đã thấm thía cái "chế độ giải phóng, chính quyền cách mạng" này.

Chôn thành thị miền Nam, nhà nước kêu gọi "đi xây dựng quê hương kinh tế mới", để "giải phóng tiềm lực sản xuất của nhân dân", "làm cuộc cách mạng đổi đời trong lao động vinh quang". Vì thất nghiệp, vì thuộc chế độ cũ, vì bị liệt vào sổ đen tư sản bóc lột, nhiều thị dân đã phải bỏ lại nhà cửa cơ ngơi cho những kẻ chiến thắng (có lúc bị đuổi ra khỏi căn hộ và xúc hốt lên xe), hay bán đồ bán tháo cho cán bộ đảng viên, bồng bế nhau tới những nơi đồi núi khô cằn cây không mọc nổi, chỗ bãi chiến trường xưa đầy dẫy bom mìn, chôn rừng thiêng nước độc sơn lam chướng khí. Đồi đời đầu chả thấy, chỉ thấy gia cảnh điêu đứng, kinh tế kiệt quệ, con cái thất học, bệnh tật đầy mình. Hàng vạn Hoa kiều đang sống phú túc nhờ đất lành nước Việt cũng bị xua ra biên ải, đuổi về cố quốc mà từ bao thế hệ họ đã xa rời, sau khi đã bị vét sạch của cải. Thập niên gần đây, hàng chục vạn đồng bào từ Bắc hay Trung, nghe theo chủ trương của nhà nước "giải phóng sức lao động, nâng cao sức sản xuất", kéo nhau vô Nam để làm công nhân trong những công ty xí nghiệp nước ngoài. Nhưng sức lao động của họ chẳng hề được giải phóng, trái lại bị bóc lột đến tận xương tủy, bởi những chủ tư bản ngoại quốc được sự thông đồng bao che của cái đảng

mệnh danh là “đại diện trung thành của giai cấp công nhân”. Hàng trăm ngàn người đang vùng lên để đòi một sự giải phóng đúng nghĩa. Đó là chưa kể hàng chục vạn thanh niên thiếu nữ bị lừa ra ngoại quốc để trở thành những nô lệ của thời mới.

Các tôn giáo cũng được nhà nước bảo là đã “giải phóng khỏi sự lệ thuộc ngoại bang” qua việc trục xuất những thừa sai, tu sĩ nước ngoài, rằng từ nay các giáo hội “toàn quyền nắm vận mạng của chính mình trong tự do độc lập”.

Nhưng rồi nghị quyết 297 của Hội đồng bộ trưởng năm 1977, nghị quyết 24 của Bộ chính trị năm 1990, nghị định 69 của Hội đồng bộ trưởng năm 1991, chỉ thị 397 của Thủ tướng năm 1993, chỉ thị của Bộ chính trị năm 1998, nghị định 26 của Thủ tướng năm 1999, nghị quyết của Ban chấp hành trung ương đảng năm 2003, pháp lệnh tôn giáo của Quốc hội năm 2004, nghị định tôn giáo của Chính phủ năm 2005 đã như những vòng kim cô, dây thòng lọng, sợi xích sắt liên tục siết cổ các tôn giáo ngày càng thêm chặt. Các giáo hội đều bị lũng đoạn từ bên trong, qua việc nhà nước chọn lựa những chức sắc lãnh đạo vừa ý với mình, nghĩa là những chức sắc biết sẵn sàng im lặng và ngoan ngoãn tuân phục. Kiểu “giải phóng” của nhà nước cộng sản từ đó đã hầu như triệt tiêu sức mạnh giải phóng đích thực của các tôn giáo.

2- Tuy nhiên, nếu hiểu “giải phóng” theo nghĩa “gạt bỏ, tháo gỡ những gì còn cản trở cho việc sử dụng lại một vật” (cũng theo Từ điển tiếng Việt của Văn Tân) và cách tiêu cực là buông cương thả lỏng, tháo cũi sổ lồng, để mặc sức tung hoành... thì quả thật điều ấy được nghiệm thấy rõ ràng nơi chế độ CSVN suốt 30 năm nay.

a- Trước hết là buông cương thả lỏng cho lòng thù hận, cho sự báo thù. Quả thế, tiếng súng vừa chấm dứt thì những đồng bào bị coi là “có nợ máu với Cách mạng, với nhân dân” đã bị tước đoạt, lưu đày, giam giữ, đầu độc hoặc thủ tiêu, trong số đó không thiếu những nhà tu hành đủ mọi tôn giáo, theo

“chính sách khoan hồng của Cách mạng”.... Thân nhân, bằng hữu của họ cũng bị vạ lây. Chẳng khác gì thời Cải cách ruộng đất. Thậm chí những chiến sĩ VNCH đã chết cho tổ quốc cũng bị san bằng mồ mả. Tất cả đã bị trả thù không cần xét xử, chẳng quyền biện hộ. Vua chúa Việt Nam ngày xưa, sau khi chiến thắng quân Tàu xâm lược, còn biết mở lòng hiếu sinh, đức nhân nghĩa mà tha hết và thả hết kẻ ngoại thù. Lòng thù hận của CS đến nay vẫn còn giáng xuống khốc liệt trên những nhà đấu tranh dân chủ hay tôn giáo đồng bào ruột thịt trong lẫn ngoài nước. Chưa hết, hai tấm bia tưởng niệm thuyền nhân bỏ mình, dù xây nơi xứ người, cũng bị nhát búa hận thù của CSVN vung qua, đập cho vỡ vụn. Đâu rồi đạo lý dân tộc ngàn đời “nghĩa tử là nghĩa tận”?

b- Tiếp đến là buông cương thả lỏng cho óc duy ý chí, thói độc đoán trong đường lối, chính sách kinh tế, chính trị, xã hội. Nhà nước cứ tưởng ra lệnh là dân thuận lòng, là việc kết quả, là “tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên xã hội chủ nghĩa”.

Nhưng rồi những vụ đôi tiền, hợp tác hóa, tách nhập tỉnh, xây dựng vùng kinh tế mới, cải tạo công thương nghiệp... không cần luận chứng đúng đắn, bất xét tính cách khả thi, chẳng kể lòng dân ý nước, đã đưa Việt Nam đến bờ vực thẳm và nay vẫn mãi lệt đệt sau người.

Chủ nghĩa Mác-Lênin kèm tư tưởng Hồ Chí Minh, kinh tế thị trường với cái đuôi “định hướng xã hội chủ nghĩa”, dẫn sai lầm trên mặt lý luận và thất bại trên mặt thực tế, vẫn được đảng kiên trì nắm vững, theo đuổi và áp đặt lên toàn thể đất nước. Nền “dân chủ độc đảng” vẫn tiếp tục được khẳng định, dẫu nó mâu thuẫn tự bản chất. Bao lực cách mạng vẫn được đề cao như lối giải quyết rất ráo mọi vấn đề.

c- Tiếp đến là buông cương thả lỏng cho bệnh thành tích, nạn công thần. Cán bộ đảng viên tìm mọi cách ngoi lên trong bộ máy quyền lực hay giai tầng xã hội bằng những thành tích công lao, những thành tích hoặc do bóc lột sức dân, đàn áp kẻ yếu, hoặc do hành xử gian dối,

báo cáo thổi phồng, lời giả dối thật; kéo theo cả một xã hội chỉ vụ hình thức, chỉ tìm tiếng khen, chỉ mộng làm quan, chỉ trung học vị, chỉ khoe bằng cấp, dù đó là bằng cấp giả. Người ta thân nhiên trước việc chẳng cần thực lực, đức hạnh, tài năng mà vẫn tiến thân đạt đích, vẫn có quyền cao chức trọng. Cả một nền giáo dục sa sút đến cùng cực vừa là nguyên nhân vừa là hậu quả của bệnh thành tích và nạn công thần đó, thành tích dâng dâng độc tôn và công thần chế độ độc tài.

d- Tiếp đến là buông cương thả lỏng cho thói vô trách nhiệm, thiếu ý thức. “Sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi” hay “quyền đầy đảng nắm” là nguyên tắc sống của vô số con người, vô số viên chức cán bộ. Lòng tự trọng và xấu hổ thiếu đến độ hiếm thấy những bậc hữu trách chính yếu nói lời xin lỗi, rời ghế từ chức, đền bù thiệt hại khi những tai họa đổ xuống đầu nhân dân. Đảng sẵn sàng cắt đất dâng biển của tổ tiên, bán an ninh tài nguyên của đất nước, để đồng bào bị ngoại bang hành hạ hay giết chết, mà không thấy được nạn mất nước, mất lòng dân, mất tiếng thơm, chỉ mong giữ ghế quyền lực và túi quyền lợi trước mắt. Nạn buông lỏng quản lý cũng từ đó phát xuất, khiến đất nước điêu đứng tụt hậu, dân lành lầm than khốn khổ, chính sách kế hoạch bỏ dở, nợ nước ngoài ngày càng chồng chất, vì nạn tham ô, đục khoét chẳng có thắng hãm và mức trần nào. PMU 18 là bề nổi gần đây nhất của tảng băng vô trách nhiệm ấy. Nguyên nhân để ra nó chính cái cơ chế đảng toàn quyền, chẳng do dân bầu, đứng trên luật pháp và không hề chịu trách nhiệm trước quốc dân.

Thói vô trách nhiệm, thiếu ý thức này khổ thay cũng lan đến các tôn giáo, phát triển nơi những lãnh đạo tinh thần mà tinh thần đã bị CS lãnh đạo, nên trở thành những ngôn sứ ngậm câm hay nói năng vô thưởng vô phạt, những mục tử bỏ mặc đàn chiên cho sói cướp đất, cướp nhà, cướp hồn, cướp cả sinh mạng mà vẫn đứng đưng vô cảm, còn khép mình trong vỏ ốc “không làm chính trị”!!!

e- Tiếp đến là buông cương thả lỏng cho thói hưởng thụ. Sự mệt mỏi vì chiến tranh, nỗi đau khổ vì một thời thiếu thốn, tính vô đạo đức của chủ nghĩa cộng sản, lại thêm quan niệm duy vật đã được nhồi nhét vào đầu, đã và đang đẩy vô số người, đặc biệt giới trẻ con ông cháu cha, cán bộ đảng viên cao cấp đến chỗ coi hưởng thụ là ý nghĩa cuộc đời. Bi thảm hơn nữa là hưởng thụ nhờ trăn lột công sức của người, cướp đoạt tài nguyên của đất nước, bỏ túi tiền viện trợ ngoại quốc. Nhà nước vay mượn + cán bộ ăn chơi + nhân dân trả nợ là một điệp khúc vang mãi suốt 30 năm nay. Tụ điểm ăn chơi, trung tâm giải trí được xây nhiều hơn, đẹp hơn, tốt hơn nhà thương trường học. Thi và bảo trợ thi sắc đẹp phong phú hơn thi và bảo trợ thi tài năng. Người ta sẵn sàng tàn phá môi trường, huỷ diệt đất thiêng, đày ải dân lành để tăng kinh tế, thu lợi nhuận, nhưng chỉ nhằm thỏa mãn thói ăn chơi hưởng thụ của bản thân, phe nhóm và bè đảng.

f- Cuối cùng là buông cương thả lỏng cho mê tín dị đoan, tin vờ thờ quỷ. Đang khi các tôn giáo chân chính bị kềm tỏa đủ cách, luân lý của tôn giáo bị cấm cản, đóng góp của tôn giáo bị giới hạn hoạt động của tôn giáo bị kiểm soát bởi đảng và nhà nước, thì thứ tôn giáo duy vật và duy lợi tha hồ phát triển. Lầm kẻ xưa nay tự hào vì có tinh thần duy vật khoa học, trong đó đa phần là cán bộ đảng viên, nay cũng xỉ xụp khói nhang, hương đèn lễ phàm, xin xăm bói toán tại các miếu thánh am thiêng, điện cô đền bà, với mục đích thoát luật pháp, thêm chức quyền, tăng lợi lộc. Cứ những ngày rằm, ngày vía, ngày hội... là từng đoàn xe công bằng số xanh chạt cứng sân bãi các miếu điện này. Quả là vô thân duy vật chừng nào, người ta càng mê tín dị đoan chừng ấy. Trong một chế độ chống Thiên Chúa thì người ta sẽ tôn thờ tất cả, ngoại trừ Thiên Chúa!

Kết

Hơn ba mươi năm trôi qua đã bày ra một đất nước tang thương, một dân tình ngao ngán, một chính thể mục ruỗng, một tiền đồ tăm tối,

một tương lai vô định. Việt Nam cần một cuộc giải phóng đích thực. Cuộc giải phóng này đã bắt đầu thành hình, qua từng đoàn nông dân ra tận trung ương kiên trì khiếu kiện, từng đoàn công nhân đình công đòi tăng lương và quyền sống, từng nhóm nhà đấu tranh dân chủ hay tôn giáo ra các thư góp ý, thư phản kháng, lời tuyên bố, lời kêu gọi.

Đặc biệt gần đây là Lời Kêu gọi bầu cử đa đảng và tẩy chay bầu cử độc đảng, Lời Kêu gọi cho quyền công nhân và hoạt động công đoàn, Lời Kêu gọi cho quyền thành lập và hoạt động đảng phái, Tuyên ngôn Tự do Dân chủ năm 2006 của 118 nhà tranh đấu, tờ bán nguyệt san không giấy phép mang tên TỰ DO NGÔN LUẬN.

Bên ngoài là Nghị quyết 1481

rất đanh thép của Hội đồng Âu châu, là các hoạt động, phong trào, tổ chức đấu tranh ngày càng dâng cao và lớn mạnh của đồng bào hải ngoại, là sự thức tỉnh và hỗ trợ ngày càng hiệu quả của quốc tế đối với vấn đề nhân quyền tại Việt Nam. Ngày giải phóng đích thực cho dân tộc chẳng còn xa nữa!

Thành phố Huế,
ngày 20-4-2006

Lm. PHAN VĂN LỢI

Kính gửi:
- Quốc Hội và Chính phủ các Quốc
Gia tự do trên thế giới,

Thức dậy đi anh

*Thức dậy đi anh mặt trời đã mọc
Nụ đã đâm chồi, lá đã xanh tươi
Con sâu nhỏ nằm co trong tổ kiến
Đã mọc cánh rồi, bay lượn muôn nơi*

*Thức dậy đi anh có cái gì thôi thúc
Như tiếng oai linh của núi của rừng
Như hồn tiên tổ ngàn đời bất khuất
Thể nhập từ đâu qua núi, qua sông*

*Chỗi dậy mà đi bước chân tuổi trẻ
Mang hia bẫy dậm quyết lên đường
Đi! ta đi! Sóng dồn cuộn cuộn
Đi! ta đi! Cứu Nước dựng Quê hương*

*Với bất công, bạo lực: Ta không nghĩ
Trước xéo dầy, trù dập: Ta không nằm
Bồi tuổi thanh xuân tràn tràn nhựa sống
Tuổi đất khô cần cho đá nở bông*

*Đứng dậy đi anh những bước chân dũng cảm
Vươn cao vai và uốn ngực thật to
Mặt trời đã lên ! Mặt trời rực sáng !
Hành trang lên đường : Dân Chủ, Tự Do !*

LÝ NHÂN BẢN

- 15.4.2006

PHẬT GIÁO HOÀ HẢO THUẦN TUÝ (Năm Đạo thứ 67) HUYẾT THƯ

- Quốc Hội và Chánh phủ Hiệp
Chủng Quốc Hoa Kỳ,
- Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế,
- Các Tổ Chức Nhân Quyền và Tôn
Giáo trên Thế giới,
- Các cơ quan Truyền Thông Quốc
Tế,

- Toà Tổng Lãnh Sự Mỹ tại Sài Gòn,
Chúng tôi là Khối Tín Đồ Phật Giáo
Hoà Hảo (PGHH) Thuần Tuý tại VN xin
gởi đến lương tri nhơn loại toàn thế giới
những lời tâm huyết tố cáo tội ác của
Cộng Sản Việt Nam (CSVN) đối với
PGHH như sau đây:

A)- Năm 1945, Việt Minh (VM) tức là
Cộng Sản (CS) ngày nay, đã 2 lần ám
hại Đức Giáo Chủ PGHH (Huỳnh Phú
Sổ), lần thứ nhất vào đêm 9-9-45, Trần
Văn Giàu (Thủ lĩnh VM ở Nam bộ) xua
hàng trăm Công An (CA) bao vây văn
phòng của Đức Huỳnh Giáo Chủ ở
Đường Miche (Sài Gòn) để sát hại Ngài
nhưng chúng thất bại. Lần thứ hai VM
mời Đức Huỳnh Giáo Chủ dự một phiên
hợp tại Đốc Vàng (tỉnh Đồng Tháp) vào
tối ngày 16-4-1947, rồi chúng ám hại
Ngài.

B)- Từ sau ngày đảo chánh Pháp
(9-3-45), vì PGHH là đối tượng quan
trọng với VM, giữa hữu thần với vô
thần, giữa tinh thần dân tộc với chủ
nghĩa Cộng sản quốc tế, nên VM phải
có chủ trương tiêu diệt PGHH. Nhơn cơ
hội có danh nghĩa chánh quyền, VM
thắng tay triệt tiêu PGHH, đã giết chết
hàng trăm cán bộ PGHH, đại thể như
Quý Ông : Huỳnh Phú Mậu (bào đệ Đức
Huỳnh Giáo Chủ), Trần Ngọc Hoàn,
Thị sĩ Việt Châu Nguyễn Xuân Thiếp,
Tú Tài Trần Nguyên Thiệu, Bác sĩ Trần
Văn Tâm, Võ Tăng Sâm, Nguyễn Văn
Ngân v.v... Hiện nay còn những mồ
chôn tập thể tại Xã Phú Thuận

(Đồng Tháp), Lôi Tự (Cần Thơ) Trường
Long (Cần Thơ) v.v... Đó là những
chứng tích lịch sử về "tội ác diệt chủng"
của CSVN.

C)- Sau ngày 30-4-75, CSVN chiếm
được chánh quyền vẫn tiếp tục thắng
tay tiêu diệt PGHH bằng mọi thủ đoạn:

- Dùng những tay "bồi bút" sáng tác
các loại tác phẩm mang nội dung bôi lọ,
đả phá uy tín Đức Huỳnh Giáo Chủ, bài

bác Giáo lý PGHH, đại loại như những
quyền: Sau bức màn hư ảo, Sự thức
Hoà Hảo, Dòng sông thơ ấu (chuyển
thể thành phim), Người tín đồ Hoà Hảo
cần biết v.v... nhằm triệt tiêu PGHH về
mặt văn hoá tư tưởng.

- Triệt để cấm chỉ mọi hoạt động của
Giáo hội PGHH, cấm lưu hành Sám
giảng PGHH. Vấn đề giáo sự dù hết
sức đơn giản như là đọc sám giảng, lễ
bái tại nhà v.v... cũng bị nhà cầm quyền
CS làm khó dễ đủ điều. Mãi đến tháng 5
năm 1999, trước sự tranh đấu quyết liệt
suốt 10 năm dài của Khối Tín Đồ PGHH
Thuần Tuý do Cụ Lê Quang Liêm lãnh
đạo, CSVN lại dàn dựng một Ban Đại
Diện PGHH tay sai gồm 11 đảng viên
CS để tiếp tục tiêu diệt PGHH, trắng
trợn:

a)- Huỷ bỏ hệ thống Giáo hội PGHH
do Đức Huỳnh Giáo Chủ sáng lập từ
năm 1945.

b)- Huỷ bỏ Đạo kỳ là biểu tượng
thiên liêng của PGHH đã do xương
trắng máu đỏ của không biết bao
nhiều liệt sĩ PGHH xả thân bảo vệ.

c)- Cắt xén 80% Sám giảng PGHH
do Đức Huỳnh Giáo Chủ sáng tác lưu
lại cho tín đồ tu học.

d)- Huỷ bỏ không đòi lại tài sản của
Giáo Hội PGHH bị CSVN tịch thu hết
sạch từ sau ngày 30-4-75.

e)- Huỷ bỏ ngày Đại Lễ 25/2 âm kỷ
niệm Đức Huỳnh Giáo Chủ bị VM ám
hại vào ngày 16-4-1947.

v.v... và v.v...

- Tịch thu tất cả tài sản Giáo hội
PGHH gồm hàng ngàn cơ sở, mãi cho
đến bây giờ sau 30 năm cai trị, CSVN
chưa trả lại cho PGHH một miếng ngói,
một viên gạch, đậm nét nhất là ngôi đền
thờ chánh của PGHH tại Thủ Đức Miền
Nam (Sài Gòn) số 114 Bùi Thị Xuân, Q1
(Sài Gòn) CSVN tịch thu rồi để biến
thành một điểm thể tục đồi bại, nào là
chơi bida, bán hủ tẩu, bán đồ vi tính,
thậm chí còn tổ chức những cuộc mãi
dâm trá hình v.v... Đây là một hành
động của CSVN cố tâm lăng nhục
PGHH, trắng trợn chà đạp lên lòng tín
ngưỡng thiên liêng của 5 triệu tín đồ
PGHH.

Có thể nói, ba mươi năm dưới chế
độ độc tài toàn trị, CSVN tiếp tục thắng

tay triệt tiêu PGHH một cách vô cùng
nghiệt ngã, không còn tình người.
Hàng trăm cán bộ, nhân sĩ PGHH bị
giết chết. Hàng trăm bị tù đầy. Hàng
trăm gia đình PGHH bị nhà tan cửa
nát vì sự trấn áp, trù dập của nhà cầm
quyền CS địa phương. Ba người cán
bộ PGHH (Cụ Bà Nguyễn Thị Thu, Tu
sĩ Trần Văn Út, và Cư sĩ Võ Văn Bửu)
phải tự thiêu để nói lên sự phẫn uất
vô cùng tận, để biểu dương tinh thần
bất khuất của người tín đồ PGHH
chống bạo quyền CS vô thần.

D)- Khắc nghiệt và vô nhân đạo
nhất là suốt 30 năm (1975-2005)
CSVN vẫn triệt để cấm đoán người tín
đồ PGHH tổ chức ngày lễ 25/2 âm kỷ
niệm Đức Huỳnh Giáo Chủ bị VM ám
hại là một hành vi xâm phạm nghiêm
trọng quyền Tự Do Tín Ngưỡng, xâm
phạm truyền thống phong tục của dân
tộc, dùng quyền lực bưng bít lịch sử để
che giấu tội ác ám hại Đức Huỳnh Giáo
Chủ.

Tóm lại, nói đến tội ác của CSVN thì
không bút mực nào tả xiết, và có thể nói
chế độ của CSVN tàn ác không thua gì
triều đại Tần Thi Hoàng.

Ngày xưa, Tần Thi Hoàng "đốt sách,
chông sống học trò", ngày nay CSVN
hạn chế kinh sách của tôn giáo, điển
hình là việc cắt xén 80% Sám giảng
PGHH thì có khác gì Tần Thi Hoàng
"đốt sách"; còn những hành động tàn ác
của CS sát hại các phần tử quốc gia đối
lập, sát hại các cán bộ, nhân sĩ tôn
giáo, điển hình là việc ám hại Đức
Huỳnh Giáo Chủ và sát hại các nhân sĩ
PGHH thì có khác gì Tần Thi Hoàng
"chôn sống học trò".

Gần đây nhất, trước dư luận quốc tế
lên án gay gắt sự vi phạm nhân quyền
và Tự Do Tôn Giáo của nhà cầm quyền
CSVN, thì Ông Lê Dũng, phát ngôn viên
của Bộ Ngoại Giao VN lại đồng dục
tuyên bố: Tại VN không có đàn áp tôn
giáo, không có ai bị giam giữ vì lý do
tôn giáo ! Thật là một câu nói coi dư
luận quốc tế như không có giá trị gì cả,
hơn nữa công khai lên án dư luận quốc
tế là hoàn toàn bịa đặt, hay nói trắng ra
là "láo khoét".

Điều này chúng tôi xin nhường
quyền phản ứng lại cho các cơ quan
quốc tế liên hệ. Riêng Khối Tín Đồ
PGHH Thuần Tuý chúng tôi xin nói
rằng: "Qua một số ít sự việc trình bày
trên đây về tội ác của CSVN đối với
PGHH cũng đủ minh chứng rằng tại VN
có đàn áp tôn giáo hay không ? và có
những người tôn giáo bị nhà cầm quyền
CS bắt rồi tù đầy với những bản án
"chục mữ" vô nhân đạo, phi công lý hay
không?"

Để làm sáng tỏ vấn đề này trước
công luận trong nước cũng như quốc tế
chúng tôi thách thức ông Lê Dũng dám
chấp nhận một cuộc đối thoại công khai
với các đại diện tôn giáo tại VN, nói

chung, và với PGHH, nói riêng hay không ???

Nếu Ông Lê Dũng không dám chấp nhận thức này thì quả là Đảng và Nhà nước CS luôn đánh lừa dư luận quốc tế một cách trắng trợn.

Đ)- Về ngày Đại lễ 25/2 kỷ niệm Đức Huỳnh Giáo Chủ bị VM ám hại, mà 30 năm qua (1975-2005) nhà cầm quyền CSVN mãi mãi cấm tin đồ PGHH tổ chức. Năm nay, để đánh giá lời tuyên bố “đổi mới... cởi mở” của Nhà nước và đảng CSVN, Cụ Lê Quang Liêm, Hội Trưởng Trung Ương PGHH Thuận Tuý có gởi cho các cấp lãnh đạo tối cao nhà nước CS (Ông Đức Mạnh, Trần Đức Lương, Nguyễn Văn An, Phan Văn Khải) một Thư ngỏ đề ngày 01-03-2006 để xin chấp thuận việc tổ chức Đại lễ 25/2 kỷ niệm năm thứ 59 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ bị VM ám hại với sự trình bày qua 3 điểm:

Thư nhất: Kỷ niệm người khuất bóng hay vắng mặt là một phong tục truyền thống thiêng liêng tự ngàn đời của cả nhân loại chứ không riêng một đất nước VN, tất nhiên không có quyền lực nào có thể xâm phạm... tại sao Nhà cầm quyền CS lại cấm đoán việc PGHH tổ chức ngày lễ kỷ niệm Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt ???

Thư hai: Về phương diện tôn giáo, Đức Huỳnh Giáo Chủ là một vị Phật giáng trần, tế độ chúng sanh như Kinh Pháp Hoa đã có chép: “Tam thế chư Phật vị nhất đại sự như duyên xuất hiện v thể...”, nay Ngài vắng mặt thì xem như đã chấm dứt sứ mệnh để trở về thượng giới, giống như Đức Chúa Giêsu thăng thiên, giống như Đức Phật Thích Ca nhập Niết bàn.

Với tính thiêng liêng đó, mỗi năm, Phật Giáo, Công giáo đều được tổ chức ngày lễ này một cách linh đình, trọng thể, tại sao PGHH không được tổ chức ngày lễ Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt ??? Như vậy Điều 70 của Hiến Pháp (do CSVN sáng tác) đã quy định: “Các Tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật” có giá trị như thế nào ??? Phải chăng là Đảng CSVN muốn bưng bít lịch sử để che giấu cái tội ác ám hại Đức Huỳnh Giáo Chủ ??? Đừng bao giờ quên rằng: “che giấu sự thật như là lấy giấy để gói lừa” vậy.

Thư ba: Về phương diện đời, Đức Huỳnh Giáo Chủ là Ủy Viên Đặc Biệt của Ủy ban Hành Chánh Kháng Chiến Nam Bộ mất tích vì công vụ, vì chính Ngài đi về Miền Tây là do Ủy Ban Hành Chánh Kháng Chiến Nam Bộ yêu cầu. Thế mà, sau khi Ngài bị ám hại, chính quyền VM thời đó không một tiếng cáo phó, không một lời phân ưu, cả Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng “làm ngơ” để trốn tránh dư luận về tội ác “ném đá giấu tay”. Nhất là từ ngày Đảng CSVN lên cầm quyền trên đất nước VN đến giờ đã 30 năm, Nhà nước CS không hề có một thái độ dù là “lơ là”, “chiếu lệt” để

cập đến vấn đề này để trấn an lòng người tín đồ PGHH, ngược lại trên thực tế thì nhà cầm quyền CS tìm đủ mọi cách để cấm đoán tin đồ PGHH tổ chức ngày lễ kỷ niệm này thì quả là Đảng CSVN (trước kia là VM) mặc nhiên thú nhận là thủ phạm ám hại Đức Huỳnh Giáo Chủ rồi bây giờ lại rắp tâm tiêu diệt PGHH trên mọi mặt một cách trắng trợn với ý đồ “trảm thảo trừ căn” ??? trong lúc một anh lính chiến, một anh cán bộ cấp Xã từ vì công vụ, điển hình là những chiến sĩ mất tích ở chiến trường Campuchia thì Nhà nước CS đi tìm từng bộ hài cốt mang về làm lễ truy điệu, tuyên dương rùm beng. Ở điểm này, các cấp lãnh đạo tối cao của đảng CSVN hãy lấy lương tri con người, cái lương tri do Thượng Đế đã ban cho (nhơn chi sơ tánh bổn thiện) mà tự xét cái việc làm như thế đó đối với PGHH của đảng CSVN được tự xưng là đảng quang vinh, nó có đúng là quang vinh hay là đê hèn, gian ác???

Đứng trên căn bản pháp lý và tâm lý nhất là về tính nhân đạo, việc chấp thuận sự tổ chức ngày lễ này là một sự kiện hợp pháp, hợp lý và hợp tình, và lại việc tổ chức ngày lễ này là một phong tục truyền thống “bất khả xâm phạm” của dân tộc, thế mà năm nay (2006) cũng như 30 năm đã trôi qua, nhà cầm quyền lại dùng mọi thủ đoạn để trấn áp việc tổ chức ngày lễ này, điển hình là:

1)- Ngày 20-2-06, nhà cầm quyền CSVN bắt cô Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1977 là một nữ cán bộ xông xáo nhất, là đọc giảng viên trong Ban Hoằng Pháp thuộc Giáo Hội Trung Ương PGHH Thuận Tuý do Cụ Lê Quang Liêm lãnh đạo. Sau đó, Cô Thanh bị giải về Tỉnh Vĩnh Long và gán cho Cô những tội vô căn cứ. Vì uất ức, Cô Thanh đã tuyệt thực từ ngày 02-03-06 đến nay không biết chết sống ra sao? Vì người nhà không một ai được đến thăm.

2)- Ngày 06-3-06, một số tín đồ PGHH khoảng 60 người tổ chức đi thăm tu sĩ Nguyễn Văn Điền, Phó Hội Trưởng Trung Ương PGHH Thuận Tuý bị CS bắt ngày 05-8-05 và bị kêu án 7 năm tù hiện đang thọ hình tại Trại Xuân Lộc (Đồng Nai). Phái đoàn này bị CA chặn xe xét hỏi, gây đủ thứ khó khăn để phái đoàn không đi được đến địa điểm thăm.

3)- Ông Trương Văn Đức, Tổng Vụ Thanh Niên Trung Ương PGHH Thuận Tuý do Cụ Lê Quang Liêm lãnh đạo, nhà ở tại Thị Trấn Chợ Vàm, Huyện Phú Tân (An Giang) là người trước đây bị CSVN kêu án 12 năm tù, hiện đã được trả tự do, vào ngày 09-3-06 vừa qua, có nhận được Quyết Định số 435/QĐ/UBND/AG đề ngày 7-3-06 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh An Giang ra lệnh quản chế ông Đức 24 tháng. Quyết định này chỉ gởi bằng hệ thống Bưu Điện

đến ông Đức chứ không do nhân viên chánh quyền tổng đạt trực tiếp là một việc làm trái với căn bản pháp lý hiện hành.

4)- Vào khoảng 15 giờ ngày 12-3-06, Ông Nguyễn Phước Hậu là Tổng Vụ Trưởng Tổ Chức Giáo Hội trung Ương PGHH Thuận Tuý và Ông Trần Nguyễn Quờn là Tổng Vụ Trưởng Kiểm Soát Giáo Hội Trung Ương PGHH Thuận Tuý nhà ở Xã Long Giang (An Giang) cũng được người phát thư đem đến 2 phong thư của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh An Giang, trong đó có lẽ cũng có Quyết Định quản chế như trường hợp của ông Trương Văn Đức.

Đã biết rõ thủ đoạn đê hèn của nhà cầm quyền CS tỉnh An Giang nên 2 ông Hậu và Quờn nhất định không nhận phong thư đảm bảo đó, dù rằng người phát thư và CA địa phương đến nhà 2 ông nhiều lần... rồi đến ngày hôm sau CA và nhà cầm quyền địa phương đem Quyết Định quản chế Ông Quờn và Ông Hậu, mỗi người 24 tháng đọc tại văn phòng Ấp gần nhà 2 Ông Hậu và Quờn và bắt buộc 2 ông này phải chấp hành.

Trước hành động phi pháp và “lố bịch” này, 2 ông Quờn và Hậu nhất mực không nhận Quyết Định, cũng không thi hành Quyết Định. Hiện giờ 3 ông Đức, Quờn, Hậu đang tiến hành cuộc tuyệt thực để phản đối.

5)- Từ ngày 13-3-06, nhà Cụ Lê Quang Liêm luôn có đến trên 30 CA thường trực canh giữ 4 neo đường vào nhà Cụ Liêm cách nhà cụ Liêm khoảng từ 20 đến 40 mét.

Qua những hành động bạo tàn, phi pháp của nhà cầm quyền CSVN như đã kể trên đã cho thấy rõ là nhà cầm quyền CS dùng đủ mọi cách ngăn chặn việc tổ chức ngày lễ 25/2 kỷ niệm của PGHH vào ngày 25/2 Bính Tuất (24-3-2006). Bởi các lễ ấy, toàn khối Tín đồ PGHH Thuận tuý tại VN đồng thanh tuyên bố:

I)- Cực lực lên án nhà cầm quyền CSVN dùng quyền lực đàn áp Khối Tín đồ PGHH Thuận tuý để không tổ chức được ngày lễ 25/2 kỷ niệm, xâm phạm trầm trọng quyền làm người và tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo.

II)- Cương quyết chống lại hành động khủng bố khắc nghiệt, mất nhân tính của nhà cầm quyền CSVN, dùng quyền lực quản chế cán bộ PGHH một cách phi công lý, phi pháp nhằm mục đích ngăn chặn không cho tổ chức ngày lễ 25/2 kỷ niệm sắp tới. Trước hành động “khủng bố trắng” này... toàn thể cán bộ PGHH Thuận tuý kiên quyết :

- Không nhận những lệnh quản chế của nhà cầm quyền CSVN bất luận ở cấp nào và bất luận trường hợp nào, và cũng không chấp hành lệnh quản chế phi pháp đó.

- Trong trường hợp nhà cầm quyền CSVN dùng bạo lực bắt bớ thì người

cán bộ PGHH quyết định “tự thiêu” để phản đối chế độ không để cho CS bắt.

III)- Đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải chấp thuận cho Khối Tín đồ PGHH Thuận tuý tổ chức ngày lễ 25/2 âm lịch kỷ niệm năm thứ 59 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ bị VM ám hại vào ngày 25 tháng 2 âm năm Bính Tuất, nhằm 24-3-2006 (căn cứ theo Bức Thư Ngỏ đề ngày 1-3-06 của Cụ Lê Quang Liêm).

Trong trường hợp nhà cầm quyền CSVN vẫn khăng khăng cấm đoán việc tổ chức ngày lễ này bằng mọi thủ đoạn, âm mưu thì Khối Tín đồ PGHH Thuận tuý sẽ “tự thiêu tập thể” để gởi một Thông điệp cho lương tri nhân loại yêu chuộng Tự Do, Hoà Bình và Công Lý khắp thế giới nhận rõ được tội ác của CSVN, không thua gì Phátxít Đức, không thua gì bạo chúa Tần Thủy Hoàng ngày xưa, để thế giới hiểu rằng: “mọi sự giúp đỡ dù dưới hình thức nào cho CSVN là tăng cường sinh lực cho *thứ dữ ăn thịt người bạo hơn, là tiếp tay cho chế độ độc tài toàn trị của CS tiêu diệt dân tộc VN*”.

CSVN đã đẩy Khối tín đồ PGHH Thuận tuý chúng tôi vào tận chân tường, không còn con đường nào khác để bảo tồn sự sống.

Dưới chế độ CS người tín đồ PGHH chúng tôi phải mãi mãi bị CS dùng đủ mọi cách để tiêu diệt, từ đời cha anh chúng tôi cho đến chúng tôi đã hơn nửa thế kỷ rồi (1945-2006). Do đó nếu không chết sớm thì cũng chết muộn. Ngày nay không chết thì ngày mai cũng phải chết dưới bàn tay khát máu của CSVN. Còn như thực tại thì chúng tôi đang phải sống trong một cuộc sống “dở sống dở chết” dưới sự chà đạp của CSVN, thế thì chúng tôi còn kéo dài cuộc sống bất hạnh này để làm gì ? Chúng tôi chỉ còn con đường duy nhất là “CHẾT” để làm tròn bổn phận đối với Đạo và đối với THẦY. “CHẾT” để thoát khỏi cái địa ngục trần gian dưới quyền cai trị của đảng CSVN bạo ác. CHẾT để cho hàng triệu tín đồ PGHH được sống. “CHẾT” để gởi một Thông điệp, giống một hồi chuông cảnh giác cho thế giới tự do, cho nhân loại yêu chuộng tự do, hoà bình và công lý thấy rõ những tội ác của CSVN và chỉ có cái “CHẾT” của chúng tôi mới là những chứng cứ hiển nhiên để minh xác cho thế giới tự do thấy được cái thực chất bạo tàn phi nhân, bất nghĩa, mất cả nhân tính của CSVN... để cảnh giác rằng: “Những lời tuyên bố, những khẩu hiệu của CSVN dù với ý nghĩa đẹp đẽ nào cũng đều là để đánh lừa công luận quốc tế”.

Sau khi phổ biến Huyết Thư này rồi chắc hẳn nhà cầm quyền CSVN sẽ áp dụng mọi biện pháp sắt máu để trả đũa chúng tôi, nhất là canh giữ chúng tôi một cách vô cùng khắc nghiệt để chúng tôi không thể hành động được gì theo ý muốn, cho nên chúng tôi xin loan báo trước rằng : “Mọi cuộc tự thiêu của

những nhân vật đứng tên trong danh sách dưới đây dù thực hiện bất cứ ở đâu, ở tại nhà, ngoài đường phố hay tại công viên v.v... hay bất luận vào thời điểm nào đều là mang mục đích tối hậu phản đối tội ác của CSVN đối với PGHH”.

Việt Nam, ngày 13 tháng 03 năm 2006.

Danh sách những người nguyện “tự thiêu”.

01-Lê Quang Liêm, 87 tuổi, địa chỉ: TP.HCM

02-Nguyễn Văn Thơ, 67 tuổi, địa chỉ: 523, ấp Hoà Tân, Xã Tân Hoà (Đồng Tháp).

03-Dương Thị Tròn, 59 tuổi, địa chỉ: -nt-

04-Trần Nguyên Quờn, 58 tuổi, địa chỉ: 118, ấp Long Mỹ 1, xã Long Giang (AG)

05-Nguyễn Phước Hậu, 46 tuổi, địa chỉ: 103, ấp Long Mỹ 1, xã Long Giang (AG).

06-Tổng Văn Chính, 58 tuổi, địa chỉ: ấp Long Thuận, xã Long Giang (An Giang).

07-Nguyễn Văn Vinh, 68 tuổi, địa chỉ: 327, ấp Long Hoà, Xã Long Giang (An Giang).

08-Hà Văn Duy Hồ, 36 tuổi, địa chỉ: ấp Nhơn Lợi, xã Nhơn Mỹ (An Giang).

09-Trương Văn Đức, 68 tuổi, địa chỉ: Thị trấn Chợ Vàm, Huyện Phú Tân (An Giang).

10-Võ Thị Gấm, 71 tuổi, vợ Hà Hải.

11-Nguyễn Thị Ngọc Lan, 50 tuổi, 128/2 khu vực Thới Trinh A, Thới An, Ô Môn. CT.

12-Nguyễn Văn Thiết, 48 tuổi, địa chỉ: 141, ấp Tân Mỹ, xã Tân Hoà (Đồng Tháp).

13-Nguyễn Thanh Sơn, 75 tuổi, 60/3 ấp Hoà Tân, xã Tân Hoà (Đồng Tháp).

14-Nguyễn Văn Cường, địa chỉ: 341, khu vực Thới Trinh A, Thới An, Ô Môn (CT).

15-Lê Văn Sóc, 50 tuổi, địa chỉ: Đông Thành, Bình Minh, Vĩnh Long.

16-Bùi Văn Luốc, 48 tuổi, địa chỉ: -nt-

17-Huỳnh Văn Tư, 50 tuổi, địa chỉ: -nt-

18-Nguyễn Văn Lo, 42 tuổi, địa chỉ: -nt-

19-Nguyễn Văn Sáu Mụn, 50 tuổi, địa chỉ: -nt-

20-Mã Ngọc Tân, 28 tuổi, địa chỉ: Đông Bình, Bình Minh, Vĩnh Long.

21-Nguyễn Ngọc Tam, 26 tuổi, địa chỉ: -nt-

22-Dương Văn Sang, 42 tuổi, địa chỉ: Đông Thạnh, Bình Minh, Vĩnh Long.

23-Nguyễn Văn Tề, 51 tuổi, địa chỉ: -nt-

24-Nguyễn Hồng Hải, 47 tuổi, địa chỉ: -nt-

25-Cao Văn Diện, 62 tuổi, địa chỉ: thị trấn Bình Minh, Vĩnh Long.

26-Cao Văn Tư, 70 tuổi, địa chỉ: -nt-

27-Phan Văn Thơm, 70 tuổi, địa chỉ: -nt-

28-Nguyễn Thị Tộc, 44 tuổi, địa chỉ: Đông Thạnh, Bình Minh, Vĩnh Long.

29-Lê Thị Nhanh, 42 tuổi, địa chỉ: -nt-

30-Nguyễn Quốc Trung, 42 tuổi, địa chỉ: Đông Bình, Bình Minh, Vĩnh Long.

31-Nguyễn Văn Xuân, 70 tuổi, địa chỉ: Phú Mỹ, Tam Bình, Vĩnh Long.

32-Nguyễn Văn Xinh, 49 tuổi, Sông Phú, Tam Bình, Vĩnh Long.

33-Nguyễn Văn Đền, 30 tuổi, địa chỉ: Đông Thành, Bình Minh, Vĩnh Long.

34-Bùi Văn Phường, 30 tuổi, địa chỉ: -nt-

35-Lê Thị Nhẫn, 27 tuổi, địa chỉ: -nt-

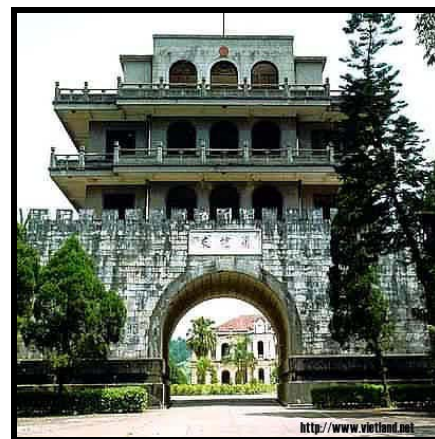
36-Lê Thị Vàng, 44 tuổi, địa chỉ: -nt-

37-Trần Thị Hương, 32 tuổi, địa chỉ: -nt-

38-Nguyễn Thị Điệp, 49 tuổi, địa chỉ: -nt-

39-Nguyễn Thị Chám, 43 tuổi, địa chỉ: -nt-

40-Mã Kim Liên, 32 tuổi, địa chỉ: Đông Bình, Bình Minh, Vĩnh Long.



Ái Nam Quan

TỰ DO DÂN CHỦ

● NGUYỄN MINH CÂN

Ngày 8.4.2006 đánh dấu một mốc nổi bật của phong trào dân chủ nước ta: 118 nhà đấu tranh dân chủ trong nước đã cho ra mắt bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006. Đây là một sự kiện lịch sử ghi nhận bước trưởng thành mới của phong trào dân chủ nước ta. Vì rằng dưới một chế độ độc tài toàn trị cực kỳ bạo ngược, với bộ máy công an hung hãn và mạng lưới mật vụ dày đặc ngày đêm rình rập, đàn áp khốc liệt, trong một môi trường dân tộc mà đại đa số sợ sệt cam chịu cúi đầu nhẫn nhục nhiều hơn là hăng hái đấu tranh... thế mà các chiến sĩ dân chủ trong nước đã tung ra được bản Tuyên Ngôn 2006 ngay trước ngày đại hội của đảng cầm quyền họp – thật là một việc làm vô cùng dũng cảm. Từ sự kiện này, nhiều người liên tưởng đến bản Hiến Chương 77 ra đời hồi năm 1977 đã thúc đẩy phong trào đấu tranh mạnh mẽ của trí thức, công nhân và dân chúng Tiệp Khắc và 12 năm sau đã đưa đến cuộc Cách Mạng Nhung, xoá bỏ nền thống trị cộng sản, giành lấy tự do, dân chủ thật sự cho người dân. Chúng tôi hy vọng với thời gian, bản Tuyên Ngôn 2006 sẽ vượt qua được mọi khó khăn, ngày càng phát huy hấp lực của nó và sẽ góp phần đưa cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ ở nước ta tiến lên một bước cao hơn. Cố nhiên, muốn đạt được mong ước đó thì điều kiện tiên quyết là mọi lực lượng dân chủ chân thành yêu nước Việt Nam phải cùng nhau đoàn kết gắn bó, kiên trì đấu tranh dưới ngọn cờ mà bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006 đã giương lên để cùng nhau đưa bản tuyên ngôn đó thâm nhập vào đại chúng đông đảo, thức tỉnh và tranh thủ trái tim đại chúng, làm cho số người dũng cảm gắn bó với phong trào dân chủ ngày càng đông đảo.

Nhân đây, chúng tôi xin kể lại một chuyện cũ. Cách đây không lâu, hồi năm 1998-99, chúng tôi cũng đã cố sức vận động để đưa ra bản Tuyên Ngôn 2000 của các nhà dân chủ trong và ngoài nước, nhưng sự việc đã không thành. Hồi đó, chúng tôi đã tính toán đến hoàn cảnh cực kỳ

khó khăn của các nhà dân chủ trong nước, nên trong bản dự thảo chỉ dám đưa ra một cách nhẹ nhàng các đòi hỏi về tự do dân chủ, nhưng sau khi cân nhắc thực trạng phong trào hồi bấy giờ, các nhà dân chủ trong nước cho rằng chưa có đủ điều kiện để tung ra một bản tuyên ngôn như vậy.

Kể lại chuyện đó để thấy rằng dưới chế độ độc tài toàn trị, việc đưa ra một bản tuyên ngôn đòi tự do dân chủ khó khăn biết chừng nào, việc đó bắt buộc phải hội đủ những điều kiện chủ quan, khách quan và đặc biệt nó đòi hỏi một tinh thần hy sinh quên mình, lòng quả cảm cao độ của các chiến sĩ dân chủ. Nhắc lại chuyện cũ, chính là để chúng ta vui mừng nhận rõ là ngày nay phong trào dân chủ trong nước đã tiến được một bước đáng kể, đạt tới một cấp độ mới để các nhà dân chủ có thể tung ra ngay từ trong nước một bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006 với lời lẽ đàng hoàng, thẳng thắn, lý lẽ rành rọt, sắc bén, đặt ra những mục tiêu và phương pháp đấu tranh minh bạch, cụ thể như vậy. Dĩ nhiên, về mặt nội dung của bản Tuyên Ngôn 2006, có thể có người này, người khác còn muốn thêm bớt điểm này, điểm nọ, nhưng phải công nhận rằng những điều cơ bản của cuộc đấu tranh cho một nền tự do đích thực, một chế độ dân chủ đa nguyên đều đã được nói rõ trong bản Tuyên Ngôn 2006. Cái chính là bản Tuyên Ngôn 2006 nói lên được khát vọng lớn của Dân tộc ta – một dân tộc đau thương, bị tiếm quyền, bị lừa bịp hàng bao thập niên đang cố vươn lên cuộc sống tự do dân chủ xứng đáng với Con Người (viết hoa) trong thế kỷ 21. Chính vì nhận thức như vậy, nên nhiều nhà

dân chủ ở hải ngoại đã nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006 của 118 nhà dân chủ trong nước. Một cuộc vận động ký tên sôi nổi đang diễn ra ở hải ngoại, trong tuần lễ đầu tiên đã có 9607 chữ ký cá nhân, và nhiều tổ chức đã ký tên tập thể. Còn ở trong nước, bất chấp mọi khó khăn, việc ký tên vẫn đang tiếp diễn âm thầm. Đó là một dấu hiệu đầy khích lệ.

Tuy nhiên, “vạn sự khởi đầu nan”! Vượt qua bao gian nguy, bản Tuyên Ngôn 2006 vừa mới tung ra ngày 8.4, thì đến ngày 14.4 một văn bản gọi là “Tuyên Ngôn Dân Chủ/Lời Kêu Gọi Đại Đoàn Kết Vì Một Nền Dân Chủ Thực Sự Cho Việt Nam” (thực ra, văn bản này là một lời kêu gọi đúng hơn là một tuyên ngôn) với nội dung khác hẳn bản Tuyên Ngôn 2006 và với một chữ ký duy nhất của ông Trần Khuê, thay mặt Ban trị sự Phong Trào Dân Chủ Việt Nam, đã được tung ra trước sự ngỡ ngàng của rất nhiều người. Hai văn bản dường như không khác nhau mấy về mục tiêu tự do dân chủ, nhưng về tinh thần và nội dung thì khác nhau rõ rệt. Điều khó hiểu là chính ông Trần Khuê trước đây mấy ngày đã ký tên mình dưới bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006 của 118 nhà dân chủ trong nước. Càng khó hiểu hơn nữa, ông Khuê nhân danh Phong Trào Dân Chủ Việt Nam, nhưng khi một số người hỏi cụ Hoàng Minh Chính là người cách đây không lâu đã tuyên bố cho ra mắt Phong Trào Dân Chủ Việt Nam, thì cụ Chính nói rằng cụ chỉ biết và công nhận bản Tuyên Ngôn 2006 mà cụ đã ký. Trong lúc đó, ngày 15.4, tại California, Hoa Kỳ, ông Nguyễn

Xuân Ngãi thay mặt cho Phong Trào Dân Chủ Việt Nam tại hải ngoại đã tổ chức công bố Tuyên Ngôn Dân Chủ của ông Trần Khuê. Một số người đến tham dự cứ tưởng là sẽ công bố bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006, khi biết được là bản tuyên ngôn khác mới thật sự “ngã ngựa ra”! Trong buổi công bố này, người ta đã đọc bài phát biểu của cụ Hoàng Minh Chính. Theo một số người cho biết, trước đó cụ Chính cũng cứ ngỡ là công bố bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006 mà cụ đã ký.

Những người thiết tha với sự nghiệp dân chủ hoá nước nhà rất thắc mắc trước tình trạng “trống đánh xuôi kèn thổi ngược” này. Để mọi người hiểu rõ thật hư, ngày 16.4, Linh Mục Nguyễn Văn Lý, một trong những người soạn thảo và ký tên dưới bản Tuyên Ngôn 2006 đã đưa ra một lời minh định, kể rõ sự tình của quá trình soạn thảo và vận động ký tên, đồng thời nói rõ Phong Trào Dân Chủ Việt Nam (viết hoa) là danh xưng một tổ chức mới ra mắt ở Hoa Kỳ. Ngoài cụ Hoàng Minh Chính, ông Trần Khuê (trong nước) và ông Nguyễn Xuân Ngãi (ở hải ngoại) còn có những ai là thành viên tổ chức này nữa thì không được rõ. Còn phong trào dân chủ Việt Nam (không viết hoa) là một cuộc vận động có tính quần chúng thực sự rộng rãi, bao gồm nhiều nhóm phái, tổ chức có cùng mục đích chung đấu tranh giành quyền tự do dân chủ.

Đó là những chuyện lung củng, trực trặc, vấp vấp đầu tiên. Phong trào dân chủ chưa thoát khỏi tình trạng chia rẽ mấy năm qua, nay lại xảy ra chuyện này. Thật đáng buồn!

Chúng tôi nghĩ rằng trên nguyên tắc dân chủ, dĩ nhiên, ông Khuê hay bất cứ ai cũng có quyền ra bất cứ tuyên bố, tuyên ngôn nào mà mình thích. Nhưng đồng thời cũng có một nguyên tắc nữa bắt buộc một nhà trí thức dân chủ, một nhà chính trị phải tuân theo – đó là nguyên tắc của nếp sống văn minh, của cách xử sự tử tế và thái độ trung thực về mặt chính trị. Ai vi phạm nguyên tắc này thì xã hội cũng có

quyền phê phán.

Nhưng, thiết nghĩ, lúc này không phải là lúc để đôi co, chì chiết nhau, làm chia rẽ thêm hàng ngũ của chúng ta nữa. Sự thể đã xảy ra thế này rồi thì xin các nhà dân chủ trong và ngoài nước, cũng như đại chúng cứ nghiên cứu kỹ nội dung mỗi bản tuyên ngôn để tự mình đánh giá, lựa chọn và quyết định ủng hộ bản tuyên ngôn nào thì cứ vận động đồng đảo người đồng tình cùng ký tên dưới bản đó. Chữ ký của mỗi người lúc đó càng có thêm trọng lượng và giá trị vì đã qua sự lựa chọn kỹ càng. Ấu cũng là một dịp để chúng ta thực tập cái quyền tự do lựa chọn rất cần thiết cho cuộc sống dân chủ sau này. Chúng tôi hy vọng rằng với thời gian, những người dân chủ trong và ngoài nước cũng như đại chúng sẽ phân biệt rõ bản tuyên ngôn nào nói lên được khát vọng của dân tộc, đề ra được mục tiêu đấu tranh rõ ràng, xứng đáng là lá cờ chân chính của phong trào dân chủ nước ta, còn bản tuyên ngôn nào chỉ là những lời lẽ kêu gọi chung chung, mờ nhạt, yếu ớt không đáng được quan tâm. Sự sàng lọc của đại chúng và của thời gian là chính xác nhất.

Trong tình hình hiện nay, chúng tôi không muốn phân tích, phê phán bản tuyên ngôn nào để các bạn đọc hoàn toàn khách quan, tự do lựa chọn theo sở nguyện của mình. Tuy nhiên, trong bản Tuyên Ngôn Dân Chủ / Lời Kêu Gọi... (ngày 14.4) có một câu mà chúng tôi thấy cần bàn thêm cho sáng tỏ: “Nhại lại Descartes đã đề cao một chiều lý tính ở con người, Soloviev đưa ra một định thức mà theo chúng tôi đáng được tất cả mọi người, không phân biệt tôn giáo, dân tộc, giai cấp, ghi tạc trong tâm thức: *Tôi xấu hổ tức là tôi tồn tại*” Chúng tôi hy vọng tất cả 1178 đại biểu sắp dự Đại hội X đều ghi tạc trong tâm thức của mình cái định thức giàu ý nghĩa trên” (ghi lại đúng nguyên văn). Nói một cách dễ hiểu hơn, tác giả văn bản ngày 14.4 bày tỏ lòng hy vọng là tất cả 1178 đại biểu tại Đại hội X của đảng cộng sản sẽ biết xấu hổ trước tình trạng tụt hậu của đất nước.

Không bàn đến câu nói của triết gia Nga V.Soloviev (1853-1900), hay văn phong của câu viết, chúng tôi chỉ xin trao đổi thêm về cái sự “biết xấu hổ” của những người lãnh đạo cộng sản nước ta mà thôi.

Nhiều năm trước, chúng tôi đã viết rằng “đảng cộng sản từ lâu đã biến chất rõ rệt”. Nói thế, có nghĩa là từ sau khi nắm được toàn bộ quyền lực ở trên một nửa đất nước hồi năm 1954, đảng cộng sản đã mất tính cách mạng, không còn là đảng của quần chúng lao động, mà trở thành đảng của giai cấp thống trị dè dặt cưỡi cò đại chúng, cai trị đất nước bằng khủng bố và lừa mị. Những cuộc khủng bố kinh hoàng nhất mở đầu thời kỳ đó là cuộc cải cách ruộng đất đẫm máu ở miền Bắc, tiếp theo là “vụ án Nhân Văn-Giai Phẩm”, “vụ án Xét lại-chống Đảng”. Sau khi thiết lập nền thống trị trên cả nước hồi năm 1975, đảng cộng sản lại càng lộ rõ tính độc tài toàn trị hơn nữa, nhóm thống trị chóp bu của đảng thực sự là những kẻ độc tài độc ác không kém gì, thậm chí còn hơn bọn thống trị dưới chế độ cũ! Hơn một thập niên đầu tiên từ năm 1975, nhóm thống trị đó đã công nhiên trình diễn tính hung bạo của một nền chuyên chính không hạn chế, tính phiêu lưu của những chính sách điên cuồng đẩy cả dân tộc và đất nước vào thảm họa. Và ngay bản thân đảng cộng sản cũng bị đòn đến bờ vực thẳm, suýt sụp đổ. Chỉ đến khi đó, giai cấp thống trị cộng sản mới chịu nói ra một tí về mặt kinh tế, nhưng vẫn nắm chặt nền chuyên chế về chính trị. Ngày nay, đảng cộng sản và đặc biệt là giai cấp cầm quyền thống trị đảng thực sự là một lực cản lớn kìm hãm sự tiến bộ của đất nước.

(Đọc tiếp số tới) ●●●

Tẩy chay Bầu cử Quốc Hội Độc đảng 2007

là đánh một đòn trí mạng vào chính ngay tử huyệt tối độc của

CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI CSVN

● Lm Tadêô NGUYỄN VĂN LÝ

1/- Đảng CSVN (ĐCSVN) phải thông qua các cuộc Bầu cử Quốc hội Độc đảng (BCQHĐĐ), Hội đồng Nhân dân hết sức hình thức giả tạo để các ứng cử viên đều là đảng viên ĐCSVN hoặc do ĐCSVN chọn lựa đề cử thật cần thận, *sẽ đương nhiên đặc cử*, để hợp thức hóa và hợp pháp hóa vai trò lãnh đạo độc quyền của ĐCS trên toàn Dân VN. Nếu Dân cam tâm chịu để bị cưỡng bức đi bầu hơn 99% như 11 lần trong 60 năm qua (gần đây nhất là lần BCQHĐĐ thứ 11, ngày 19-5-2002) thì ĐCS VN sẽ luôn rêu rao rằng ĐCS *được toàn Dân tuyệt đối tín nhiệm* (với *tuyệt đại đa số phiếu*) trao phó nhiệm vụ lịch sử phải độc quyền lãnh đạo, *không biết trao phó cho ai thay ĐCS được.* (!?).

2/- Sau đó, nếu QH bù nhìn này biểu quyết thông qua Hiến pháp, Bộ luật, Pháp lệnh, Nghị quyết nào...(đều đã do Bộ Chính Trị (BCT), Ban Bí Thư, Ban Chấp hành Trung ương của ĐCSVN chỉ thị soạn thảo trước và cho phép QH thảo luận và biểu quyết, kể cả khi có cho toàn Dân tham gia góp ý để bề ngoài có màu sắc dân chủ (DC) đi nữa), thì ĐCSVN đều cho rằng Hiến pháp, Bộ luật, Pháp lệnh, Nghị quyết ấy... là *thể hiện ý chí toàn Dân*, nên mọi Công dân đều bị buộc phải chấp hành (kể cả việc bắt hàng vạn Dân bỏ tù không cần xét xử trong các Trại Tập trung Cải tạo Lao động Khổ sai Cưỡng bức, hay việc tịch thu hàng loạt cơ sở đất đai của 6 Tôn giáo và của Dân chúng suốt 60 năm qua,...). Bất cứ

Người nào, Tổ chức nào, Tôn giáo nào cúi đầu sợ hãi gương ép đi bầu kiểu nô lệ như vậy (rất phổ biến ở tất cả những Nước vì *Dân trí thấp nên có Nhà Cầm quyền độc tài*), rồi sau đó phê phán chê trách là ĐCSVN độc tài... đều tự *mâu thuẫn với lương tri và lương tâm mình*, bởi lẽ *chính mình đã tự tay bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu rõ ràng không sao chối cãi, thì dù vì do quá run sợ, nên rất được “cảm thông”, nhưng còn kêu ca ai được nữa!*

3/- Nay nếu toàn Dân đã hiểu chính mình đã từng nhiều lần bầu chọn chế độ độc tài cho gia đình, con cháu, dòng tộc, Dân tộc, Tôn giáo và cho chính bản thân mình...mà nhất tâm đồng loạt vượt qua mọi sợ hãi, **ĐỪNG ĐI BẦU kiểu giả dối đó nữa**, thì **QH Độc đảng không có lý do thành hình và tồn tại, ĐCSVN không còn cơ sở “pháp lý” để một mình độc quyền lãnh đạo Đất nước được nữa.**

4/- Các Đại biểu được ĐCSVN đề cử và đương nhiên đặc cử, thì:

◆ Các đảng viên được đề cử & đặc cử ấy *sẽ rất xấu hổ* vì mình tham gia vào việc dùng thủ đoạn đê hèn xấu xa cưỡng bức người Dân “giả tạo tự nguyện” bầu mình, trong khi tự mình biết quá rõ là *một cuộc bầu cử DC thực sự thì hoàn toàn không phải như thế.*

◆ Người ngoài đảng được đề cử hoặc được đặc cử thì *ngày càng ray rứt lương tâm* là sao mình cứ *cam tâm làm nô lệ* cho ĐCSVN có thêm lý do mà kéo dài Chế độ độc tài vô cùng nguy hại cho Tổ quốc Dân tộc mãi thế? Làm cho Tổ quốc

bị nhiều quốc nhục, quốc nạn triền miên đến thế?

◆ Các “Đại biểu các Tôn giáo” thì *phải bị dày vò lương tâm* trước Nhân loại, trước Tổ quốc, trước Tôn giáo và nhất là trước Thiên Chúa, Đức Phật, Thần Linh là:

- Các Tôn giáo cử mình làm “Đại biểu” của họ khi nào?

- Chính mình *mạo danh* Tôn giáo của mình, rồi phụ họa với QH bù nhìn ấy mà tán thành điều 4 của Hiến pháp năm 1992 để suy tôn ĐCSVN là lực lượng lãnh đạo duy nhất của Đất nước; tán thành cuộc Cải cách Ruộng đất làm hơn 400 ngàn người Dân chết oan, tán thành cuộc xâm lược miền Nam bằng bạo lực chiến tranh với triệu triệu chết chóc đau thương, tán thành các cuộc đánh phá Tư sản, tán thành Tết Mậu Thân đẫm máu 1968, tán thành Bộ luật Đất đai 1993 để cướp đất của cả 6 Tôn giáo, của các Dòng họ và của biết bao người Dân vô tội, tán thành Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo 2004 ràng buộc các Tôn giáo đến nghệt thở rõ ràng giữa Cộng đồng Quốc tế đến như thế,...và biết bao Bộ luật, Nghị quyết, Nghị định...đã và đang làm khổ Dân suốt 60 năm nay cả thế giới đều thấy rõ như trắng với đen *mà mình yên lương tâm được sao?* mà còn dám tự xưng là “Đại biểu” của Tôn giáo mình sao?

5/- Nếu các nhà đấu tranh DC cứ yêu cầu ĐCSVN, NNCSVN làm điều này điều kia, mà ĐCSVN không thèm nghe thì các nhà đấu tranh ấy cũng đành chịu như đã xảy ra hơn 30 năm qua, vì yêu cầu như thế là *chúng ta đứng về phía thụ*

động, ĐCSVN đứng vào thế chủ động. Còn khi chúng ta Tây chạy BCQHĐĐ (TCBCQHĐĐ, cũng như phải tây chạy nhiều thứ nữa sẽ còn lần lượt được kêu gọi tiếp theo) **là chúng ta dành thế chủ động, buộc ĐCSVN đứng vào thế thụ động**, buộc ĐCS phải lựa chọn một mặt một còn, không thể có đường thứ 3 khác được. Đầu năm 2001, biết là ĐCSVN chưa thể nghe theo, nhưng tôi vẫn kêu gọi ĐCSVN tự giải thể là cố ý vừa đánh rơi uy tín ĐCSVN xuống mức đúng thực tế ĐCS chỉ đáng có, vừa đánh thức lương tri và lương tâm của các đảng viên CS **phải sớm phản tỉnh** càng nhanh, càng đông, càng tốt. Nay hoàn cảnh đã chuyển đổi thuận lợi hơn, để chúng ta **có đủ thế chủ động hơn, chỉ còn phải giành thêm lực**. Còn 6 tháng nữa là đến Đại hội X ĐCSVN, các lực lượng đấu tranh DC trong cũng như ngoài Nước **phải dồn mọi nỗ lực** vào việc **đánh một đòn có tính quyết định bậc nhất vào chính ngay từ huyệt tối độc của Chế độ độc đảng độc tài CSVN này chính là TCBCQHĐĐ**.

6/- Trước nguy cơ thấy rõ như vậy, ngày 17-10-2005 bốn Linh mục chúng tôi ra Lời Kêu Gọi Bầu cử Đa đảng & Tây chạy Bầu cử Độc đảng 2007, thì **chỉ 01 tuần sau**, một sĩ quan cao cấp của Cục An ninh Hà Nội (tạm dấu tên) xin gặp tôi tại một khách sạn ở Huế từ 9 h đến 11 h 20 sáng ngày 25-10-2005. Sau khi xin lỗi tôi việc Công an P.3, Gò Vấp, Sài Gòn “vì trình độ văn hóa và tác phong đạo đức thấp kém” (nguyên văn lời ông ấy) đã xúc phạm tôi ngày 28-9-2005 vừa qua, **“như họ đang làm khổ Dân rất nhiều”** (nguyên văn lời ông ấy), ông đề nghị tôi kiềm chế đừng làm cho Đất nước mất ổn định **trước sự lựa chọn hết sức khó khăn của ĐCSVN về vấn đề đa đảng (!?)**. Tôi đã trả lời: “Chúng tôi đưa ra cho Bộ Chính trị (BCT) ĐCSVN một lựa chọn rất quyết liệt gay gắt:

♦ Hoặc ĐCSVN biết tận dụng Bầu cử đa đảng công minh có Quốc tế giám sát **như là lối thoát duy nhất cho ĐCSVN được tiếp tục lãnh đạo Đất nước** thêm một thời gian nữa cách công khai hợp pháp,

vi ĐCSVN **vừa đông, vừa có rất nhiều lợi thế của một đảng đang cầm quyền**. Và còn có thể tiếp tục lãnh đạo nếu ĐCSVN thực sự “đạo đức, tài giỏi, hợp lòng Dân” như ĐCSVN vẫn từng **tuyên truyền xưa nay đến nhão ra** như thế. Trong khi các lực lượng Dân chủ thì **còn phải mất bao thời gian nữa** để xây dựng lực lượng hầu có thể **tranh cử tạm gọi là lãnh mạnh** trong một nền Dân chủ còn rất non trẻ yếu kém, chứ chưa thể thực sự công bằng văn minh. **Các lực lượng Dân chủ còn quá mỏng manh** ấy đâu có thể thắng ĐCSVN được ngay lần BCQH đa đảng đầu tiên. Vậy **ĐCSVN lo sợ làm gì, nếu quả thật ĐCSVN không độc quyền độc đoán?**

♦ Hoặc ĐCSVN cứ **tiếp tục lê lét độc quyền lãnh đạo** với **sự lên án nặng nề của Lịch sử, sự cười chê lãnh đạm của Cộng đồng Quốc tế, sự chán ghét hầu như của toàn Dân**. Tất nhiên “ĐCSVN vẫn thắng lớn”, cuộc BCQH vẫn “thành công rực rỡ” như NNVN vẫn thường rêu rao 11 lần đã qua, nhưng **QH Độc đảng ấy đã bị ung thư và ung thối rồi”**.

Ông ấy đề nghị: “Nghe Linh mục nói, tôi **cũng thấy hợp lý, nhưng tôi không thể thuyết phục BCT được**. Vậy xin Linh mục viết một văn bản gửi BCT. Tôi nghĩ BCT sẽ nghe”. Tôi đáp: “Tôi không mất công viết đâu, vì BCT đã có hàng ngàn chuyên viên cao cấp, hàng trăm nhà DC tâm huyết viết cả chồng tâm thư và hồ sơ cao hàng mấy mét mà BCT có thèm nghe đâu, tôi là gì mà BCT nghe?”. Ông ấy nói: “Nhưng tôi nghĩ Linh mục viết thì BCT sẽ nghiên cứu ngay, vì **“nói phải củ cải cũng nghe”** (nguyên văn lời ông ấy)”. Tôi đáp: “Tôi không viết đâu, nhưng tôi nghĩ tốt nhất ông hãy về Hà Nội, đề nghị với các Thủ trưởng của ông, tìm cho ra một nhà lý luận tầm cỡ có thể thuyết phục được BCT, đưa ông ấy vào Huế gặp tôi, tôi sẽ nói chuyện với ông ấy, để ông ấy về Hà Nội thuyết phục BCT là **hãy bật ngay đèn xanh cho đa đảng trong kỳ Đại hội X của ĐCSVN khoảng tháng 4-2006 sắp tới. Đó là tất cả thiện**

chí của chúng tôi muốn mọi sự xảy ra trong ổn định trật tự nhất. Còn nếu không, thì chúng tôi chỉ biết tìm mọi cách đấu tranh gây áp lực thôi. **ĐCSVN ngày càng bị mất uy tín thì đó là do ĐCSVN chọn như thế, không phải do chúng tôi thiếu thiện chí hòa bình”**.

Cuộc đối thoại gần như 100% này **đủ chứng minh đầy thuyết phục rằng việc Tây chạy BCQHĐĐ 2007 là rất quan trọng và sẽ hiệu quả** như thế nào trong tiến trình DC hóa VN, vì chính BCT của ĐCSVN **đã rất lo sợ** sớm nhận ra ngay rằng quả thật chỉ cần một số quân chúng nào đó, một số Nhân sĩ nào đó và nhất là vài Chức sắc cao cấp các Tôn giáo nêu gương và thúc đẩy đạo hữu **TCBCQHĐĐ 2007 là đã đánh một đòn trí (chí) mạng vào chính ngay từ huyệt tối độc của Chế độ độc tài CSVN, không sao đỡ được**.

7/- Phần các Tổ chức DC trong và ngoài Nước, cũng **phải có óc thực tế và khách quan** để lựa chọn: Nếu chúng ta cứ hô hào (thụ động) Giải thể Chế độ CSVN **như chỉ hô thần chú** mà không làm sao áp lực được đề ĐCSVN (chủ động) giải thể thì chúng ta biết làm sao? Chúng ta đòi đa nguyên, đa đảng, nhưng lại không dám tranh cử ngang sức ngang tài với ĐCSVN thì chúng ta đâu có tinh thần DC thực sự? Vì vậy TCBCQHĐĐ (chúng ta chủ động) để áp lực cho có Bầu cử Đa đảng (ĐCSVN thụ động) **là cửa ngõ duy nhất hòa bình, văn hóa, văn minh để các Tổ chức DC được dịp bắt đầu tham gia công khai xây dựng Đất nước, nếu chúng ta có thực đức, thực lực, thực tài, trong một sân chơi thực sự công bằng**.

8/- Điều chúng ta **cần làm gấp** là không cần phải cân nhắc xem có nên TCBCQHĐĐ hay không nữa, mà **chỉ nên nỗ lực làm sao giúp Dân hiểu thế nào là Bầu cử DC, giúp phổ biến cao trào Tẩy chay BCQHĐĐ này đến tận tai toàn Dân VN, giúp giải thoát toàn Dân khỏi nỗi sợ hãi truyền kiếp** để toàn Dân biết nếu mình không nhận ra Ứng cử viên mình thấy xứng đáng **được ra ứng cử công bằng** trong một cuộc Bầu cử Đa đảng có Quốc tế giám sát, thì **mình có quyền không đi bầu**. Đây là **bước cơ bản đầu tiên trong quá trình đầy gian truân lâu dài để DC hóa Đất nước**. Chúng ta cần ý thức: **“Quần chúng nào, Chính quyền đó”**. Nguyên tắc này thật sâu sắc và luôn chính xác.

Thậm chí lần BCQH 2007, vì thông tin yếu kém, chỉ có 5% Dân dám TCBCQHĐĐ, thì như tôi đã nói với Cán bộ cao cấp Cục An ninh Hà Nội trên đây: “tất nhiên ĐCSVN vẫn thắng lớn”, cuộc BCQH vẫn “thành công rực rỡ” như NNVN vẫn thường rêu rao 11 lần đã qua, nhưng **QH Độc đảng ấy đã bị ung thư và ung thối rồi**”. Các Đại biểu đắc cử cũng tự thẹn không thể cứ lố bịch tự coi mình là “Đại biểu Cao Cả” được “toàn Dân tín nhiệm” nữa, mà họ dư biết **chính nỗi sợ hãi và dân trí còn thấp của người Dân đã tạo nên QH quái thai dị dạng đó. Không có gì khác. Và cũng không thể nói khác được**. Dù sao ĐCSVN cũng đã bị đánh một đòn trí mạng vào chính ngay đại tử huyệt tối độc của Chế độ độc tài CSVN rồi. Chúng ta hãy lại sẽ dôn sức đấu tranh cho lần Bầu cử tiếp. ❖

Nhà chung Huế, nơi đang bị quân chế chặt, ngày 22-11-2005

**Tù nhân lương tâm
Lm Tadêo NGUYỄN VĂN LÝ**

TUYÊN BỐ KHẨN THIẾT

của

Công dân HOÀNG MINH CHÍNH

*nguyên Tổng Thư ký
Đảng Dân Chủ Việt Nam*

Chủ Nhật 23-4-2006
Tôi vô cùng xúc động trước
Lời Tuyên BỐ Quyết Liệt
ngày 22. 4. 2006 từ Huế,
Việt Nam của hai vị
Linh mục
Giáo hội Công giáo
Việt Nam:
Tadêo Nguyễn Văn Lý
và Phêrô Phan Văn Lợi.

Hai vị Linh mục đã nêu ra rất rõ ràng, khúc chiết, cô đọng trong 4 điểm về Các Quyền Con người và Quyền Công dân trên 1 trang giấy A4. Và trang 2 kèm theo được ghi đầy đủ “**26 Nhân Quyền Cơ Bản đã được Công pháp Quốc tế và Liên Hiệp Quốc thừa nhận và buộc mọi Nước thành viên phải cam kết tôn trọng**”. Điều quý giá là 26 Nhân quyền Cơ bản được xếp gọn thành 4 Loại Nhân quyền : (1) **về thân thể, (2) về an cư, (3) về lạc nghiệp, và (4) về Tự Do Dân Chủ** mà bất kỳ người thường dân nào xem cũng sẽ thấy rất rõ ràng, cụ thể, thiết thân và rất vui mừng phần khích rằng Bốn loại Nhân quyền đều thiết yếu của cuộc đời mình. Nhưng họ sẽ hết sức ngạc nhiên tại sao **26 NHÂN QUYỀN CƠ BẢN NÀY** mãi đến bây giờ mình mới được biết để mà đòi, mà danh lấy. Những người công nhân và nông dân suốt đời chỉ biết có đóng thuế và hy sinh xương máu cho đảng thì

nay sẽ không khỏi tự hỏi rằng “**Tại sao Đảng CSVN là đảng tiền phong của giai cấp công nhân và nhân dân lao động mà lại dẫu dân những QUYỀN THIẾT YẾU SỐNG CÒN NÀY ??? Đảng từng tuyên bố không tiếc lời rằng NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, VÌ DÂN mà lại để nhân dân lao động lâm than, đói khổ, bị các quan lớn, quan nhỏ từ dưới lên, từ trên xuống bóc lột tận xương tuỷ thế này ư ???**”

Một điều quan trọng nữa là: **Hai vị Linh mục cùng với Linh mục Têphanô Chân Tín đã tự xuất bản “Bán Nguyệt san TỰ DO NGÔN LUẬN” bắt đầu từ ngày 15-4-2006.**”

Tin vui này đến với nhân dân như là đại hạn gặp mưa. Suốt nửa thế kỷ qua Chính sách ngu dân bằng độc quyền thông tin, độc quyền chân lý, ngăn chặn tuyệt đối mọi văn hoá phẩm lọt qua biên giới, đảng Cộng Sản Việt Nam đã biến trên 80 triệu dân Việt thành thần dân nô lệ dưới ách độc tài toàn trị khắc nghiệt nhất xưa nay. Cuộc cách mạng tin học-viễn thông bùng nổ vượt mọi biên giới quốc gia cùng với **TỰ TUỞNG TỰ DO DÂN CHỦ** tràn ngập toàn cầu như môi lửa làm cho khát vọng tự do ngàn năm ấp ủ trong tim gan dân Việt bùng cháy thẳng hoa !!!

“**Bán Nguyệt san TỰ DO NGÔN LUẬN**” *in trên giấy đáp ứng đúng lúc đòi hỏi nóng bỏng Tự*

do Thông tin, Tự do Tư tưởng Ngôn luận của toàn Dân Việt Nam.

Chúng tôi quyết tâm đứng sát bên ba vị Linh mục anh hùng Cha Chân Tín, Cha Nguyễn Văn Lý và Cha Phan Văn Lợi. Lịch sử bi thảm nhân dân Việt Nam hơn nửa thế kỷ qua đã từng khẳng định **“TỰ DO KHÔNG THỂ XIN MÀ ĐƯỢC, MÀ PHẢI ĐẤU TRANH DÀNH LẤY, THẬM CHÍ CÓ THỂ PHẢI TRẢ BẰNG XƯƠNG MÁU !!!”**

Tôi khẩn thiết kêu gọi Quốc dân Đồng bào trong và ngoài Nước quyết tâm hưởng ứng **“Bán Nguyệt san TỰ DO NGÔN LUẬN”** bằng các hình thức :

1- Nhân phát rộng rãi **LỜI TUYÊN BỐ QUYẾT LIỆT** của hai vị Linh mục Nguyễn Văn Lý và Phan Văn Lợi và **bản 26 NHẤN QUYỀN CƠ BẢN**.

2- Trao đổi cùng nhau từng nhóm nhỏ thảo luận ý nghĩa quan trọng sống còn của hai bản này. Bàn cách hưởng ứng và thực thi hai bản này tại nơi mình một cách tối ưu.

3- Thường xuyên hàng ngày theo dõi các đài phát thanh quốc tế về tiến triển phát hành **“Bán Nguyệt san TỰ DO NGÔN LUẬN”**. Nếu được tin có **“khám xét, cướp đoạt, bắt giam hoặc đuổi khỏi sở làm của bất kỳ ai tham gia vào Bán Nguyệt San này”** thì ngay tức khắc các nhóm họp bàn các hình thức hành động lên án mạnh mẽ, nhưng hoà bình và bằng mọi biện pháp có thể với bối cảnh địa phương.

4- Những hình thức có thể vận dụng như : 1- **Vận dụng Hiến Pháp điều 50** ghi nhận “Các quyền con người về chính trị, dân sự, ...”; **điều 53** ghi “Công dân có quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận các vấn đề chung của cả Nước và địa phương”; **điều 69** ghi “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình ...”; **điều 71** ghi “Công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm”; **điều 73**

ghi “Công dân có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu người đó không đồng ý”. 2- **Gửi điện thư** cá nhân hoặc tập thể hoan nghênh “Bán Nguyệt san Tự Do Ngôn Luận”, “Bảo vệ ba vị Linh mục anh hùng!”; Gửi điện thư cho chính quyền phản đối, lên án sự đàn áp phi pháp ba vị Linh mục; Gửi điện thư của tập thể kêu gọi các giới, các tầng lớp, các tôn giáo và mọi người lên tiếng mạnh mẽ bảo vệ ba vị Linh mục anh hùng và Bán Nguyệt san TỰ DO NGÔN LUẬN.

5- **Gửi điện thư tập thể / cá nhân** kêu gọi Liên Hiệp Quốc, Quốc hội và Chính phủ các Nước, nhất là Liên Hiệp Âu Châu (EU), Hoa Kỳ, nước Úc, kể cả Nhật Bản và tất cả các tổ chức Nhà báo không biên giới, các tổ chức Nhân quyền, các Tổ chức phi chính phủ (NGO), và tất cả những ai có lòng nhân ái, yêu Tự do Dân chủ hãy lên án mạnh mẽ chính quyền Hà Nội vi phạm nhân quyền, các quyền tự do tư tưởng, tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, tự do báo chí tư nhân, đòi cho **Bán Nguyệt San TỰ DO NGÔN LUẬN** in trên giấy báo được tự do phát hành như 600 tờ báo chí quốc doanh tại Việt Nam, không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào.

6- **Lưu ý** : Mở rộng phong trào hưởng ứng càng rộng càng tốt, hết sức kiên trì bất bạo động và với tấm lòng khoan dung độ lượng thuyết phục, tuyệt đối tránh sát ruột, áp đặt ý muốn chủ quan. Dân Chủ là phải tôn trọng ý kiến đối phương, đối thoại nhã nhặn văn minh, thấy được cái đúng của người và cái sai của mình để cùng tiến tới kết quả chung là **Tự do Tư tưởng, Tự do Ngôn luận, Tự do Báo chí tư nhân để phát huy tiềm lực, sáng kiến, tự do của mỗi người và của mọi người.**

Luôn luôn tin tưởng rằng **đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ hoá Đất nước, cho TỰ DO NGÔN LUẬN, Tự do Tư tưởng, Tự do Báo chí là con đường duy nhất đúng đắn, là ánh sáng chống chính sách ngu dân lâu nay của đảng CS độc tài, toàn trị.**

**TỰ DO NGÔN LUẬN là
ÁNH SÁNG làm TIÊU TAN
TÀ ĐẠO CS !!!
CHÚNG TA NHẤT ĐỊNH
THẮNG !!!**

Tuyên bố khẩn thiết tại Hà Nội,
Việt Nam
ngày Chủ nhật
23 tháng 4 năm 2006
Công dân
HOÀNG MINH CHÍNH
Nguyên Tổng Thư ký
Đảng Dân Chủ
Việt Nam

(Xem Phụ lục trang 30)

“Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình”

(Điều 19, 2 Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, Liên Hiệp Quốc biểu quyết năm 1966, Việt Nam xin tham gia năm 1982).



NHỮNG BƯỚC ĐỘT PHÁ

trong cao trào đấu tranh

CHO TỰ DO DÂN CHỦ TẠI VN

** Tín đồ các tôn giáo đóng vai trò nào
trong giai đoạn lịch sử này ?*

TRẦN PHONG VŨ

Những đột phá ngoạn mục

Theo dõi những diễn biến trong tiến trình đấu tranh cho tự do, nhân quyền và dân chủ tại quốc nội thời gian gần đây, người ta ghi nhận nhiều sự kiện nổi bật đánh dấu những bước ngoặt quan trọng có tính cách quyết định cho tương lai đất nước và dân tộc Việt nam. Từ những tiếng nói phản kháng lẻ tẻ, cá nhân, đã có những vận động đồng loạt mang tính tập thể cất lên đây đó. Những vụ khiếu kiện của dân chúng đã từ con số chục nhân lên hàng trăm, không phải chỉ một vài cá nhân lẻ tẻ rụt rè sợ sệt lai vãng chốn công môn, nhưng đã công khai diễn ra từng giờ, từng ngày tại những nơi công cộng ở Hà Nội, ở Sài Gòn và nhiều đô thị trên khắp lãnh thổ. Hiện tượng chống đảng khởi đầu từ những cá nhân đảng viên lâu năm như cựu tướng Trần Độ, cựu đại tá Phạm Quê Dương, các nhân sĩ, trí thức Nguyễn Thanh Giang, Hoàng Minh Chính, Hà Sĩ Phu, Phạm Hồng Sơn, Lê Chí Quang, Nguyễn Khắc Toàn, các nhà văn, nhà thơ, nhà báo Bùi Minh Quốc, Tiêu Dao Bảo-Cự, Hoàng Tiến, Dương Thu Hương, Nguyễn Vũ Bình... đã trở thành một cao trào phản kháng tiêu biểu cho tập thể hơn hai triệu đảng viên. Nó hiện hiện qua những văn thư gọi là góp ý cho Đại Hội X của đảng, mà thực tế là những văn kiện 'tố cáo xả láng' những tội ác tày trời của chế độ đương quyền, hệ quả của quốc nạn tham nhũng, lộng hành dẫn tới tình trạng rách nát, tụt hậu thê thảm của đất nước hiện nay.

Hai hiện tượng bứt phá được coi là hi hữu, ngoạn mục, chưa hề có tại

quốc nội, trong hơn nửa thế kỷ ở miền bắc và 31 năm ở miền nam. Thứ nhất là cuộc đình công đồng loạt của cả trăm ngàn công nhân các xí nghiệp quanh Sài Gòn, Gia Định, Chợ Lớn lan tràn ra Đà Nẵng, Hải Phòng trong những tháng đầu năm 2006. Thứ đến và cũng đáng kể hơn hết là sự xuất hiện gần như cùng lúc của Bản Tuyên Ngôn 118¹ (cũng gọi là Tuyên Ngôn 2006) và tờ báo IN mang tên TỰ DO NGÔN LUẬN do linh mục Chân Tín được ủy thác trong vai trò chủ nhiệm. Được biết, số đầu bán nguyệt san TDNL đề ngày 15-4-2006 đã được bí mật thực hiện tại hai tụ điểm Huế, Sài Gòn, và từ đây đã âm thầm chuyển tay phổ biến rộng rãi trong dân chúng khắp các địa phương trên toàn quốc.

Căn nguyên dẫn tới những đột phá của cao trào đấu tranh hiện nay

Chính những tội ác cùng những mâu thuẫn nội tại tiềm ẩn trong chế độ độc tài toàn trị cộng sản là căn nguyên tạo nên sức bật hiện nay trong cuộc đấu tranh cho tự do, dân chủ, quyền sống và quyền làm người của quần chúng Việt Nam. (Xin nhấn mạnh là của quần chúng 80 triệu đồng bào). Như sự tan rã vô phương cứu vãn của cộng đảng Liên Xô và hệ thống chư hầu ở Đông Âu cuối thập niên 80 đầu thập niên 90 thế kỷ trước, sự cáo chung của chế độ độc tài độc đảng ở Việt Nam –kể cả Trung Hoa- là điều tất yếu. Nó chỉ còn là vấn đề thời gian

¹ Gọi là Tuyên Ngôn 118 vì nó mang danh tính, địa chỉ của 118 nhân sĩ, tu sĩ, các nhà đấu tranh cho tự do, dân chủ, kể cả dân thường, tiêu biểu cho đại khối dân tộc Việt nam có chung một khát vọng cho tương lai đất nước.

mà thôi. Không phải chúng ta mà chính những đảng viên kỳ cựu cộng sản đã nhìn nhận điều này. Xin tìm đọc lại chồng hồ sơ dài bất tận của các viên chức, đảng viên và thường dân ở quốc nội gửi cho ban trung ương Đại Hội X được tung lên NET trong suốt năm qua là đủ rõ.

Đúc kết những văn kiện gọi là góp ý hay tố giác này, cho dù là muốn cứu đảng hay đánh sập đảng chẳng nữa, chúng ta cũng rút ra được một số nhận định dưới đây:

1/ *Sự lỗi thời của chủ nghĩa Mác-xít Lê-nin-nít, nhất là sự sai lầm khi du nhập chủ thuyết tàn độc này vào Việt Nam.*

2/ *Chính chế độ độc tài, độc đảng –cái chính thể được mệnh danh là đảng quyền, bất chấp những thứ gọi là Hiến Pháp do chính nó đẻ ra hoặc những Hiến Chương, những Công Ước Quốc Tế mà nó ký kết tôn trọng, để cai trị bằng luật rừng- đã đẻ ra những tệ trạng làm băng hoại luân thường, đạo lý, nếp sống truyền thống của dân tộc, khiến đất nước bị tụt hậu và quáng đại quần chúng phải sống giật lùi lại thời phong kiến, nô lệ.*

3/ *Để mở đường cho đất nước và dân tộc tiến lên, chỉ còn có một con đường duy nhất là thiết lập một chế độ chính trị đa nguyên đa đảng, trong đó tiếng nói của người dân, nguyện vọng được sống trong tự do, dân chủ của người dân phải được tái lập.*

4/ *Con đường ấy chỉ có được khi chế độ độc tài toàn trị cộng sản biến mất trên đất nước này, Tín đồ các tôn giáo –cách riêng, người tín hữu Công giáo- nghĩ gì và phải làm gì trong giai đoạn lịch sử này?*

Trong nhiều bài viết, cũng như trong những dịp phát biểu đó đây, người viết đã có dịp trình bày cận kề quan điểm của mình. Trong bài tham luận ngắn ngủi này, chúng tôi xin tóm kết lại như sau: dù sống dưới bất cứ chế độ chính trị nào – kể cả chế độ vô thần cộng sản- dân tộc Việt Nam vẫn mãi mãi là một dân tộc hữu thần. Từ ngàn xưa, chúng ta đã có đạo Thờ Kính Gia Tiên, rồi Tam Giáo (Phật-Lão-Nho). Khi có cơ hội tiếp xúc với thế giới bên ngoài, chúng ta tiếp thu

thêm Thiên Chúa Giáo gồm Công giáo và các hệ phái Tin lành. Bên cạnh đó là Phật giáo Hòa hảo và Cao đài giáo.

Cho nên, trong cuộc vận động đấu tranh đòi tự do, dân chủ hiện nay, các tôn giáo nắm vai trò quyết định. Huấn lệnh của những nhân vật có thẩm quyền trong mỗi Giáo hội căn cứ vào cốt lõi niềm tin của mình, có tác động đánh tan mọi sợ hãi trong lòng người tín hữu, thúc đẩy họ vùng lên giành lấy những quyền mà đáng họ tôn thờ đã trao ban cho họ ngay từ lúc bầm sinh.

Giáo thuyết của mỗi tôn giáo có thể khác nhau, nhưng giáo huấn của mọi tôn giáo đều qui vào một điểm là *khuyến thiện, trừng ác* (dạy dỗ mọi người làm điều lành, xa tránh và chống lại điều ác độc). Tất cả những gì đang xảy ra trong lòng chế độ cộng sản hiện nay đều đi ngược lại với giáo lý cơ bản của mọi tôn giáo. Nói cách khác, nó chống lại quyền sống, quyền làm người với đầy đủ tự do và nhân phẩm của đại khối 80 triệu đồng bào Việt Nam, dù họ mang nhãn hiệu là Phật giáo, Công giáo hay Tin lành, Cao đài, Hòa hảo.

Là một tín hữu Công giáo, người viết không muốn dài lời nhắc lại những trách nhiệm, bổn phận mà ai cũng biết. Những gì cố TGM Nguyễn Kim Điền đã làm trước đây và những gì các linh mục Chân Tín, Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Hữu Giải, Phan Văn Lợi đã và đang làm hôm nay cùng những lời từng coi là khuôn vàng thước ngọc được viết, được nói ra từ cố Giáo Chủ Gioan Phaolô II, đương kim Giáo Chủ Biển Đức và những giáo phẩm thời danh trong GHCG dưới đây đáng để mọi người chúng ta cùng suy nghĩ.

* Lời cố Giáo chủ Gioan Phaolô II trích trong Tông huấn "Christi-fideles Laici (Người Tín Hữu Giáo Dân)" bản chuyên ngữ của Msgr. Trần Văn Hoài và do Phong Trào Cursillo Việt Nam Giáo Phận Orange ấn hành năm 1990:

"Chính nhân phẩm con người là nền tảng của sự bình đẳng với nhau. Vì thế, phải tuyệt đối loại bỏ tất cả mọi hình thức kỳ thị. Tiếc thay nạn kỳ thị đã và vẫn tiếp tục chia rẽ và

làm ô nhục gia đình nhân loại, nào là kỳ thị chủng tộc, kỳ thị kinh tế, kỳ thị xã hội, kỳ thị văn hóa, kỳ thị tôn giáo, kỳ thị chính trị, kỳ thị địa dư... Mỗi hình thức kỳ thị là một sự bất công không thể chấp nhận..." (trang 89)

"Sự nhìn nhận phẩm giá con người đòi hỏi người tín hữu phải tôn trọng, bênh vực và thăng tiến các quyền lợi của con người. Đây là quyền tự nhiên, phổ quát và bất khả xâm phạm. Không một ai, cho dù là cá nhân, đoàn thể hay cả quyền bính quốc gia, có thể sửa đổi hay loại bỏ các quyền lợi ấy, vì nó xuất phát từ Đấng tối cao. (Trang 90)

"Giáo Hội không bao giờ chịu bó tay trước bất cứ xâm phạm nào đến quyền sống là quyền của mọi người, dù bởi tư nhân hay chính quyền". (trang 91)

* Lời đương kim Giáo Chủ Biển Đức trong "Muối Cho Đồi" bản dịch Việt ngữ của Phạm Hồng Lam và tiến sĩ Trần Hoàn, do PT Giáo Dân VN/HN ấn hành năm 2006

"...Giáo hội phải nói lên cái xấu, cái nguy của thời đại, phải nhắc nhở lương tâm những kẻ cầm quyền, những người trí thức và cả những kẻ thờ ơ, hẹp hòi trước những nỗi thống khổ của thời đại. Là Giám mục tôi thấy có nghĩa vụ phải làm chuyện đó... Lời Chúa trong Kinh thánh và những lời của các giáo phụ như vang lên trong đầu tôi, kết án nặng nề những mục tử làm chó câm để tránh bị phiền toái và vì thế để cho nọc độc lan tràn... riêng tôi, tôi kinh sợ cảnh một Giám mục chỉ biết an phận, chỉ lo làm sao để tránh phiền phức và lấp liếm xung đột" (trang 85 bản Việt ngữ - nguyên bản Đức ngữ trang 87-88)

"...như đã nói, nhìn thờ qua sông, theo tôi, là lối lãnh đạo tồi nhất (trang 86 bản Việt ngữ - nguyên bản Đức ngữ trang 88)

"Giáo hội phải mang sứ mạng ngôn sứ phản kháng và phải có can đảm đóng đúng vai trò đó. Chính cái can đảm nói lên sự thật là sức mạnh lớn của Giáo Hội, cho dù lúc đầu nó có vẻ tác hại, làm mất vẻ bề ngoài của Giáo Hội, đẩy Giáo Hội vào chỗ cô lập" (trang 250-251 bản

Việt ngữ - nguyên bản Đức ngữ trang 256-257)

* Tuyên bố trước 200 ngàn người biểu tình tại Praha ngày 21-11-1989 và được đọc tại các nhà thờ trong GHCG Tiệp Chúa Nhật 26-11-89, Đức Hồng Y Tomasek nói:

"Về phần tôi, tôi không thể nào tỏ ra xa lạ với định mệnh quốc gia tôi và toàn thể đồng bào tôi. Tôi không thể im lặng trong lúc tất cả anh chị em đang hiệp lực với nhau để phản đối những bất công mà anh chị em phải chịu từ 40 năm nay. Người ta không thể duy trì lòng tin nhiệm đối với giới lãnh đạo quốc gia không muốn nói sự thật và chối bỏ các quyền lợi và các quyền tự do của nhân dân..."

"Tôi muốn ngỏ lời với tất cả anh chị em trong giờ phút quyết liệt này của lịch sử của chúng ta. Không ai trong anh chị em được đứng ngoài lề. Hãy lên tiếng hợp với tất cả công dân Tiệp Khắc, cùng với những người thuộc sắc tộc khác, dầu họ là tín hữu hay không có tín ngưỡng. Quyền tự do tín ngưỡng không thể tách rời khỏi những quyền dân chủ khác. Tự do là điều không thể phân chia được."

* Lời cố Giám Mục Nguyễn Kim Điền, nguyên TGM Huế tại Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế giới năm 1971:

"Đã có những giám mục chịu chết vì bênh vực quyền lợi của Hội Thánh, nhưng ngày nay có giám mục nào dám chịu chết để bênh vực quyền lợi của con người không?"

**Nam California, Hoa Kỳ
20-4-2006 * TPV**



NHÌN LẠI 30 NĂM TRƯỚC

● NGUYỄN KHẮC TOÀN

T hấm thoát thế mà đã một phần ba thế kỷ đã trôi qua, kể từ khi thế hệ chúng tôi những thanh niên Hà Nội rời ghế nhà trường vượt dãy Trường Sơn hàng ngàn cây số vào Nam chiến đấu...

Cuộc chiến tranh "Huynh đệ tương tàn - nôi da nấu thịt" ấy đã để lại trong tôi những chấn thương về cả tinh thần lẫn thể xác. Về phương diện tinh thần, tôi đã có cái nhìn rất khác so với nhiều đồng đội của mình là những người xuất phát đa phần từ nông dân, sinh trưởng từ nông thôn miền Bắc Việt Nam nghèo nàn, lạc hậu.

"Rằng đây là cuộc chiến tranh cách mạng nhằm giải phóng miền Nam khỏi đế quốc Mỹ xâm lược và bè lũ nguỵ quyền tay sai !!! ????"

"Rằng đây là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân Miền Nam khỏi ách kìm kẹp của Mỹ Ngụy và đây là cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thiêng liêng...", như bộ máy tuyên truyền vĩ đại ở miền Bắc hô hào ngày đêm !!!? v.v... và v.v...

Sau ngày kết thúc cuộc chiến 30-4-1975, tôi có dịp cùng đơn vị vào tiếp quản các thành phố và thị trấn như: Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên, Cần Thơ, Rạch Giá tận mắt chứng kiến cuộc sống của đồng bào vùng miền Tây Nam bộ trên cả mặt trái và phải. Cả ngày và đêm 30-4-1975, tôi cùng đồng đội tiến vào các thị xã, thị trấn thuộc tỉnh Long Châu Hà (là địa danh của 2 tỉnh Long Xuyên - Châu Đốc và thị trấn Hà Tiên mà quân đội miền Bắc gọi tắt).

Ngồi xuống gần máy đuôi tôm trên đường vào thị xã Long Xuyên, tôi nhận thấy ở vùng sông nước, kênh rạch chằng chịt này dấu vết chiến tranh ít hiện hữu và cuộc sống của người dân thật hiền hòa và trù phú. Dọc bờ sông Hậu Giang, cũng như trên các kênh rạch nhà cửa người dân miệt vườn san sát, cây trái sum xuê trĩu quả nào măng cụt, dứa, chôm chôm, mận, xoài... nào ghe thuyền đầy ắp hàng hóa tấp nập chạy xuôi ngược... Lác đác tôi cũng thấy những túp lều tranh của những gia đình nông dân nghèo khổ sống bên hai bờ kênh.

Tình trạng những gia đình nông dân nghèo khổ lam lũ chủ yếu tập trung ở những vùng chiến sự ác liệt. Chẳng hạn như ở nơi cơ quan chúng tôi đóng căn cứ sâu trong rừng Tràm thuộc xã Nam Thái Sơn huyện Châu Thành tỉnh An Giang là một ví dụ.

Cuối năm 1975, tôi được đưa lên Sài Gòn (lúc đó đã được chế độ mới đổi tên là TP Hồ Chí Minh) nằm chữa bệnh ở tầng 9, phòng dành riêng cho cán bộ, chiến sỹ quân đội miền Bắc bị thương tại bệnh viện Chợ Rẫy- Sài Gòn. Thời gian chữa bệnh ở thành phố hoa lệ được mệnh danh là hòn ngọc Viễn Đông này, tôi còn choáng ngợp và sững sốt hơn nữa về cuộc sống ở đây: cửa hàng, cửa tiệm buôn bán tấp nập nhịp sống của người dân hồi hả. Ở ngoại ô thành phố, khu công nghiệp Biên Hòa của các nhà tư sản dân tộc Việt và Hoa các xí nghiệp, nhà máy san sát chạy dài hàng chục cây số. Tôi có cảm giác như lạc vào một thành phố công nghiệp sầm uất nào đó của một

quốc gia tư bản ở Á châu. Tôi cũng đã tới những khu nhà ô chuột tồi tàn của người dân nằm hai bên bờ kênh hôi thối ở Nhiêu Lộc - Quận 4, những khu lao động nghèo ở xóm Cùi, ở Thị Nghè, ở Kênh Tàu Hủ ... Tôi tận mắt chứng kiến cuộc sống cơ cực, nghèo khổ của người dân ở giữa đô thành Sài Gòn phồn hoa.

Nhưng tôi nghĩ, nếu đất nước này không có những cuộc chiến tranh dài hơn 30 năm vì ý thức hệ, vì dùng bạo lực nhằm thống nhất giang sơn và áp đặt lên toàn bộ đất nước: 1 chế độ chính trị XHCN vừa sơ cứng, giáo điều, vừa phản tiến hóa và lỗi thời theo học thuyết Mác-Lênin, thì chắc chắn miền Nam nói riêng và cả Việt Nam nói chung sẽ có nhiều cơ hội, điều kiện để xây dựng thành quốc gia thịnh vượng phú cường về kinh tế, dân chủ tự do về chính trị và xã hội.

Và nếu thể chế chính trị của nhà nước Việt Nam Cộng Hòa tồn tại và sẽ tiếp tục là một quốc gia có chế độ chính trị dân chủ, tiến bộ phù hợp với trào lưu chung của cả nhân loại ngày nay. Về phương diện kinh tế và đời sống xã hội của nhà nước Việt Nam Cộng Hòa, chắc chắn sẽ là một quốc gia công nghiệp phát triển và thịnh vượng nằm trong số những "Con rồng Châu Á" mà cả thế giới biết đến như các nước Hàn Quốc, Đài Loan, Singapo, Thái Lan, Hồng Kông.

Mô hình chế độ chính trị Nhà nước Việt Nam Cộng Hòa trước đây, khi ở miền Bắc tôi được nghe tuyên truyền rằng, đó là một loại hình chủ nghĩa "thực dân kiểu mới" do đế quốc Mỹ dựng nên làm tiền đồn và bàn đạp để tấn công miền

Bắc và phe XHCN do Liên Xô và Trung Quốc là những nước anh em đứng đầu. Và các cơ quan tuyên truyền ở miền Bắc còn nói: về kinh tế, Miền Nam Việt Nam là một thị trường để tiêu thụ hàng hóa tư bản ế thừa của các nước phương Tây. Đây cũng là nơi mà bọn tư bản và đế quốc nước ngoài vơ vét tài nguyên, bóc lột sức lao động rẻ mạt của nhân dân. Về đời sống văn hóa, xã hội, giáo dục..., thì mảnh đất màu mỡ ở miền Nam Việt Nam là nơi để gieo mầm cho văn hóa nô dịch của đế quốc, ngoại bang nảy nở, phát triển. Trên báo, đài phát thanh, sách văn học, sách giáo khoa dạy trong các trường học ở miền Bắc thì đầy đầy những tuyên truyền về miền Nam là cả "một nhà tù lớn, một trại tập trung khổng lồ". Ở nông thôn thì nông dân bị kìm kẹp trong các ấp chiến lược với lớp lớp hàng rào dây thép gai bao quanh, với nhiều chòi canh có lính được trang bị súng đạn tối tân canh gác đêm ngày v.v. và v.v ...

Nhưng trên thực tế, khi tôi đã tiếp xúc với rất nhiều người bà con gia đình hai bên nội, ngoại di cư từ quê hương miền Bắc vào miền Nam từ sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954. Qua việc đó, giúp tôi có một nhận thức rất khác về đời sống xã hội, kinh tế và chế độ chính trị ở miền Nam Việt Nam trước năm 1975. Đó là một xã hội mà cuộc sống nhân dân được hưởng nhiều cởi mở và tự do. Người dân từ nông thôn đến thành thị được sống tự do dân chủ, được hưởng rất nhiều quyền Con người căn bản hơn, như: Có tự do báo chí, tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do biểu tình - mít tinh, tự do hội họp, tự do sinh hoạt đảng phái chính trị, tự do xuất dương và cư trú trong nước, tự do mưu sinh, tự do ứng cử và bầu cử...

Ngay tại đô thành Sài Gòn có tới hàng chục tờ báo được tự do phát hành, những chủ báo phần lớn là của tư nhân với mọi chính kiến khác nhau kể cả chính kiến đối kháng mạnh mẽ với chính thể nhà nước Việt Nam Cộng Hòa, như các báo: Đuốc Nhà Nam, Điện Tín, Hoà Bình, Sóng Thần, Tin Sáng, Đại Dân Tộc ...

Trong Hạ nghị viện (Quốc hội) của chế độ ở Sài Gòn lúc đó có nhiều đảng phái được tham gia sinh hoạt chính trị như: Đảng Đại Việt, Đảng Quốc dân, Đảng Dân chủ, Đảng Cộng hòa, Đảng Việt Nam Cách mạng ...

Ở các vùng thôn quê thuộc đồng bằng sông Cửu Long nơi tôi công tác, tôi thấy còn rất nhiều những áp phích, bích chương và hình ảnh các ứng cử viên ra tranh cử Hội đồng chính quyền các cấp trong các cuộc bầu cử địa phương được treo, dán la liệt khắp nơi công cộng để dân chúng xem và lựa chọn. Về đời sống kinh tế, thương mại tôi thấy dân chúng được tự do buôn bán, làm ăn. Cuộc sống của họ ở cả thành thị và thôn quê rất sung túc, khung cảnh sầm uất và trù phú.

Thời còn là học sinh ở Hà Nội, tôi đã đọc trên báo chí của Đảng CS (khi đó còn gọi là Đảng lao động Việt Nam) ở miền Bắc đưa tin về các phong trào đấu tranh biểu tình của học sinh, sinh viên miền Nam chống chế độ Sài Gòn rầm rộ trên khắp các đô thị lớn lúc đó, như ở Huế, Đà Nẵng và đặc biệt ở đô thành Sài Gòn. Ấn tượng nhất là những phong trào "Hát cho đồng bào tôi nghe", "Nói cho đồng bào tôi nghe", các phong trào bãi khóa của sinh viên đại học Sài Gòn, của sinh viên đại học Vạn Hạnh phản đối trò bầu cử độc diễn của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. Các phong trào đấu tranh của các Phật tử sôi sục trên các đô thị ở miền Nam, tiêu biểu như vụ tự thiêu của Hoà thượng Thích Quảng Đức ở Phú Nhuận Sài Gòn chống chế độ Tổng thống Ngô Đình Diệm. Phong trào bãi thị của bà con giới tiểu thương phản đối sưu cao thuế nặng ở chợ Bến Thành Sài Gòn, chợ Đông Ba ở Huế chống chế độ Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. . .

Tôi đối chiếu, so sánh với cuộc sống ở Hà nội và cả miền Bắc XHCN thì những thứ "Tự do dân chủ " và đời sống khá giả ấy quả là một sự xa xỉ và hoàn toàn xa lạ đối với người dân miền Bắc. Không bao giờ những nhà lãnh đạo Cộng Sản miền Bắc muốn xây dựng, cũng như "nhân giống" cho này mầm phát

triển sự tự do đó trên mảnh đất phía bắc khô cằn, khổ hạnh và nghèo khổ này...

Bi kịch lớn của dân tộc ta, tổ quốc ta là ở chỗ cuộc chiến tranh "huynh đệ tương tàn" đã tổn biết bao núi xương, sông máu của nhân dân cả nước nhằm hủy diệt một chế độ đa đảng dân chủ, tự do, và một nền kinh tế thị trường đã từng tồn tại ở miền Nam VN trước năm 1975, mà giờ đây nhân dân chúng ta đang phải đấu tranh để được đi lại đúng con đường này.

NGUYỄN KHẮC TOÀN

Những ngày cuối tháng Tư 2006

***Đừng nghe những gì
Cộng sản nói !
Hãy nhìn những gì
Cộng sản làm !***

***Đừng sợ những gì
Cộng Sản làm !
Hãy làm những gì
Cộng sản sợ !***

Tình hình chính trị Việt Nam sau đại hội X Đảng CSVN

NGUYỄN CHÍNH KẾT

Đại hội Đảng X vừa kết thúc. Dân chúng trong nước trước đại hội đã hy vọng nhiều rằng sau đại hội đất nước sẽ có nhiều thay đổi. Nhưng họ đã thất vọng với những khuôn mặt bảo thủ đang thăng thế. Tình hình chính trị hiện nay – sau Đại hội Đảng X – ở trong nước rất phức tạp, cả về phía nhà cầm quyền cũng như về phía các nhà đối kháng.

Về phía nhà cầm quyền, tức đảng Cộng sản Việt Nam:

Từ mấy năm nay, người ta thấy trong đảng xuất hiện hai phe rõ rệt: một phe bảo thủ, một phe cấp tiến. Hai phe đang tranh giành ảnh hưởng với nhau để thực hiện mục đích của mình:

– **Phe bảo thủ**, có khuynh hướng thân Trung Quốc, thì quyết tâm bảo vệ “ngai vàng” của mình với những đặc quyền đặc lợi rất to lớn đi kèm, nên họ quyết bảo vệ điều 4 hiến pháp là cơ sở pháp lý xác định đảng cộng sản là đảng duy nhất cầm quyền cai trị đất nước vô thời hạn. Để bảo vệ điều 4 hiến pháp, họ cũng phải quyết tâm trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, là một yếu tố không thể tách rời với điều 4 hiến pháp. Chủ nghĩa này đã quá lỗi thời mà chính nơi xuất phát ra nó là nước Nga cũng không thèm áp dụng nữa. Phe này rõ ràng đặt quyền lợi của đảng cộng sản trên quyền lợi của toàn dân, và sẵn sàng dùng bạo lực bắt toàn dân phải chấp nhận sự lựa chọn của họ. Điều rất đáng tiếc cho dân tộc là phe này đang nắm thực quyền trong tay, với quân đội và công an, nên có thể ép buộc toàn dân phải chấp nhận sự cai trị của họ.

– **Phe cấp tiến**, có khuynh hướng thân Âu Mỹ, thì chủ trương phải thay đổi để đảng có thể tồn tại. Đương nhiên

trong phe này có những người chủ trương phải thay đổi để thích ứng với tình hình mới của thế giới và của đất nước, hầu đảng cộng sản có thể tiếp tục nắm quyền cai trị. Động lực của sự thay đổi này là **vi đảng hơn là vi dân**. Trong phe này, đương nhiên vẫn có những người **vi dân hơn vi đảng**, họ tranh đấu với phe bảo thủ để người dân được nhiều quyền tự do và quyền dân chủ hơn. Rất tiếc là phe cấp tiến này, tuy được dân chúng ủng hộ hơn, nhưng lại không nắm được thực quyền, nên bị lép vế hơn phe bảo thủ.

Về phía những người đối kháng:

Còn về phía những người đối kháng, họ cũng đối kháng ở nhiều mức độ khác nhau tùy theo quan niệm và hoàn cảnh riêng của mỗi người.

1) Quyết liệt nhất là những người **chủ trương lật đổ** (overthrow) chế độ hiện hành để xây dựng một hệ thống cai trị hoàn toàn mới mang tính dân chủ đa nguyên, tôn trọng nhân quyền tức các quyền tự do cá nhân và tập thể. Người Việt hải ngoại, được sống trong các thể chế tự do, thường theo chủ trương này, vì đây là chủ trương lý tưởng nhất và có chủ trương như thế cũng không nguy hiểm gì. Còn các nhà đối kháng ở trong nước rất ít khi công khai theo chủ trương này, vì rõ ràng rất nguy hiểm. Nếu có chủ trương thì cũng phải giữ kín trong lòng.

Tuy nhiên, chủ trương lật đổ rõ ràng không thực tế trong hoàn cảnh hiện nay, vì các nhà đối kháng không có một lực lượng nào trong tay. Họ chỉ có thể đấu tranh bằng những hình thức ôn hòa, bất bạo động mà thôi. Dù chỉ tranh đấu cách ôn hòa và bất bạo động như thế, nhưng mà các nhà tranh đấu vẫn thường bị đàn áp, khủng bố, đôi khi thẳng tay và man rợ. Còn những áp lực kinh tế hay

ngoại giao có gây được thì cũng thường không đủ mạnh. Do đó, người tranh đấu cần ý thức rõ chủ trương lật đổ chế độ là bất khả thi, ít nhất trong tình trạng đất nước hiện nay, để đừng mơ mộng hão huyền.

2) Cũng quyết liệt nhưng lại mềm dẻo hơn là những người **chủ trương chuyển hóa** (transform) đất nước từ chế độ cộng sản sang chế độ dân chủ đa nguyên. Đa số các nhà dân chủ tích cực tranh đấu ở trong nước thường theo lập trường này vì nó thực tế hơn, hợp pháp hơn, an toàn hơn và ít gây thiệt hại cho đất nước hơn. Trong chiều hướng này, các nhà dân chủ tranh đấu đòi nhà cầm quyền phải tôn trọng các quyền căn bản như tự do ngôn luận, lập hội, lập đảng, ứng cử bầu cử, v.v... là những điều được hiến pháp trong nước cũng như luật quốc tế công nhận. Dựa trên những căn bản pháp lý ấy, các nhà dân chủ có thể tranh đấu cách hợp pháp và an toàn hơn để tiến tới tự do dân chủ đa nguyên. Hiện nay, “vũ khí” mà các nhà tranh đấu ôn hòa bất bạo động đang sử dụng là:

– lợi dụng Internet hay các đài ngoại quốc để lên tiếng: đưa thông tin, viết bài, làm thơ, phỏng vấn, hội luận... để đòi hỏi các quyền chính đáng của người dân, đồng thời giúp mọi người dân ý thức được những quyền mà mình có dựa trên hiến pháp trong nước và những công ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết nhìn nhận.

– vận động quốc tế, gây áp lực kinh tế hay ngoại giao từ ngoài vào để buộc nhà cầm quyền phải thay đổi, phải chấm dứt việc vi phạm nhân quyền, chấm dứt những đàn áp bất công, chấm dứt việc vi phạm hiến pháp do chính họ đặt ra.

Với đường lối đấu tranh bất bạo động và hợp pháp ấy, nếu nhà cầm quyền đàn áp, thì họ đã chứng tỏ trước thế giới là họ đã vi phạm chính hiến pháp của họ và cả các công ước quốc tế mà họ đã ký kết tôn trọng. Hy vọng với thời gian và với sự kiên trì dũng cảm của các nhà tranh đấu, đảng cộng sản sẽ phải dần dần lùi từng bước, đe cuối cùng bãi bỏ điều 4 hiến pháp và chế độ độc tài, độc đảng, toàn trị hiện nay. Mục tiêu tranh đấu của những người chủ trương chuyển hóa không phải là loại trừ đảng cộng sản, mà chỉ là thay thế chế độ độc tài toàn trị bằng một chế độ dân chủ đa

nguyên, trong đó đảng cộng sản vẫn có thể tồn tại và góp công xây dựng đất nước bên cạnh những đảng phái khác, trong một “sân chơi” công bằng và hợp lý hơn. Trong “sân chơi” này, đảng cộng sản không được *hơn* cũng bị *kém* quyền lợi gì so với những đảng phái khác. Thiết tưởng đây là một lối thoát danh dự, an toàn và hợp lý nhất cho đảng cộng sản hiện nay. Nhưng vì những kẻ đang nắm quyền còn có thể tại vị để tham nhũng, để tiếp tục hưởng lợi lộc, nên họ chưa muốn chấp nhận giải pháp này. Do đó, cuộc tranh đấu sẽ phải còn dài và còn nhiều chông gai.

3) Và cuối cùng là những người chỉ *chủ trương cải thiện chế độ* (reform), nghĩa là vẫn chấp nhận chế độ cộng sản toàn trị hiện nay, nhưng họ đòi hỏi nhà cầm quyền phải nói rộng các quyền tự do và dân chủ của người dân hơn. Đây là lập trường chung chung của các nhà tranh đấu vẫn còn ở trong nội bộ đảng cộng sản, hoặc vẫn còn làm việc trong bộ máy của nhà nước cộng sản, hoặc những nhà tranh đấu còn bị sợ hãi chi phối. Đôi khi trong lòng họ chủ trương một trong hai chủ trương trên, nhưng tình thế của đất nước và hoàn cảnh riêng của họ không cho phép họ biểu lộ lòng mong ước thật của họ ra công khai. Vì thế, khi lên tiếng, họ thường phải lấy những nguyên lý trong chủ

thuyết Mác-Lê hay tư tưởng Hồ Chí Minh – như một lá chắn an toàn – để nói chuyện với những kẻ đang nắm thực quyền và để đòi hỏi thay đổi, cải thiện chế độ. Họ phải nói và làm như thể như một giải pháp tình thế, chứ chưa chắc trong bụng họ đã nghĩ như thế. Nhiều nhà dân chủ đã từng tiếp xúc với những người đối kháng loại này: khi ngồi tâm sự với bạn bè thì họ nói khác, họ chửi chế độ và chê trách ông Hồ Chí Minh không tiếc lời, thậm chí biểu lộ oán ghét căm thù nữa. Nhưng khi lên tiếng trên mặt báo hay trên net thì họ vẫn cứ phải ca tụng chế độ hay ông Hồ Chí Minh ít nhiều để những kẻ cầm quyền để nghe hơn và họ được an toàn hơn. Người Việt hải ngoại nhiều khi không hiểu được tình thế trong nước và cách thức thích ứng để tồn tại trong việc tranh đấu của những người đối kháng ở mức độ này, nên đã không hài lòng và đôi khi đã kích họ cách oan ức. Trong hoàn cảnh hiện nay, đâu phải cứ nói thế nào thì nghĩa là trong bụng phải nghĩ như vậy đâu! Ở hải ngoại có biết bao những kẻ chống cộng “cuội”, nếu cứ căn cứ vào lời họ nói thì những người nhẹ dạ chắc chắn sẽ cho rằng họ chống cộng mạnh mẽ hơn ai hết!

Có những nhà đối kháng chủ trương chuyên hóa, nhưng muốn tranh thủ những người còn trong đảng

hay những kẻ còn nắm ít nhiều quyền lực, muốn dần dần chuyển đổi tư tưởng họ, nên đã phải dùng những lời nói “không thật lòng” này để họ dễ chấp nhận mình hơn mà dần dần thay đổi nhận thức. Đây chỉ là sách lược hay chiến thuật có tính tạm thời, giai đoạn và mềm dẻo để thực hiện chiến lược chuyên hóa sang dân chủ đa nguyên. Nếu vì thấy họ ca tụng chế độ hay Hồ Chí Minh mà ta tưởng họ thực bụng nghĩ như vậy nên tấy chay họ hoặc không đoàn kết với họ, thì ta sẽ đánh mất họ.

Tuy nhiên, thiết tưởng những người xứng danh là những nhà dân chủ thì cần phải dám nói thẳng sự thật. Có như thế mới được người dân tin tưởng và ủng hộ hơn. Tuy nhiên cần phải thông cảm và chấp nhận sự khác biệt về chiến thuật giữa mình và những nhà đối kháng loại trên. Đừng chấp nhất sự khác biệt giữa điều họ nói và điều họ nghĩ trong một tình thế đất nước nhiều phức tạp như đất nước ta hiện nay. Nhất là khi họ nhắm nói với những người đang cầm quyền hơn là nói với dân chúng, mặc dù về mặt hình thức thì đôi khi có vẻ như họ đang nói với dân chúng. Vì để lời nói đi đến hiệu quả, không thể nói với người này giống hệt như nói với người kia được.



Đa Nguyên Đa Đảng

TRẦN ĐỨC TƯỜNG (VNN)

Karl Marx và Engels chủ trương huy động sức mạnh của giai cấp vô sản để làm cuộc cách mạng phá đổ xã hội cũ, cướp lấy chính quyền, xóa bỏ các giai cấp thù nghịch, phản động hầu thiết lập chế độ chuyên chính vô

sản. Đây là cốt lõi của chủ nghĩa cộng sản đã bị sụp đổ sau 72 năm được áp dụng tại Liên Xô và một số nước trên thế giới. Nó sụp đổ vì nó đi ngược lại nguyện vọng của con người trong xã hội. Nó sụp đổ vì nó phản khoa học, phản tiến hóa. Nó sụp đổ vì không một dân tộc nào chấp nhận chế độ độc tài. Nhưng

không phải vì vậy mà cái chủ nghĩa phi nhân này không tồn tại đến ngày hôm nay. Nó tồn tại không vì giá trị của nó. Nó tồn tại vì có một số người muốn lợi dụng nó để áp dụng chính sách cai trị chuyên chính, cai trị độc tài trên đất nước của họ.

Cộng Sản Việt Nam (CSVN) khẳng định trong bản dự thảo "Báo

cáo chính trị" Đại Hội X, kiên trì chủ nghĩa Mác Lênin. Họ tuyên bố "đổi mới", từ bỏ kinh tế tập trung xã hội chủ nghĩa (XHCN) để theo kinh tế thị trường, nhưng không từ bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Nói cách khác họ kiên định lập trường "chuyên chính" độc đảng. Từ nhiều năm nay và nhất là trước cái Đại Hội X của đảng CSVN sẽ nhóm họp trong những ngày sắp tới, họ đã huy động các phương tiện truyền thông, tuyên truyền của họ đã phá những xu hướng đòi dân chủ đa nguyên, đa đảng. Theo lập luận của họ đăng trên tờ Nhân Dân điện tử ngày 28/3/2006, thì *"Đa nguyên, đa đảng" không phải là "chiếc đũa thần" mà là chiếc đũa móc. Thậm chí nó còn làm cho đất nước mất ổn định, xã hội rối loạn, kéo lùi sự phát triển"*.

Sở dĩ cộng sản Hà Nội đang điên cuồng tấn công "đa nguyên, đa đảng" trong thời điểm này là vì, sau khi họ phổ biến bản "dự thảo báo cáo chính trị" để gọi là lấy ý kiến của dân thì đã có rất nhiều bản góp ý của những người trong cũng như ngoài đảng đề cập đến vấn đề "phải đa nguyên đa đảng". Theo ông Vũ Hồng Lợi ở Hà Nội, trong bài viết "Tin Tức về Đại Hội X" đề ngày 10/3/2006 vừa qua thì *"Một Vụ trưởng của Ban Văn hoá - Tư tưởng Trung ương tiết lộ theo tổng hợp ban đầu: Có 71% ý kiến vòng vo hoặc xa xôi ả ý và cũng có nhiều ý công khai tỏ rõ tư tưởng đa nguyên đa Đảng"*. Trước xu hướng rõ rệt đòi hỏi đa nguyên đa đảng, mặc dù bộ máy tuyên truyền Hà Nội không ngớt đã kích; nhưng chính Nông Đức Mạnh đã phải tuyên bố trong bài diễn văn bế mạc Hội Nghị 14 Trung Ương đảng CSVN rằng: *"Đối với những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thể giải quyết ngay trong đại hội này, Trung ương xin ghi nhận và cho tiếp tục nghiên cứu sau đại hội"*. Biết rõ, không thể gạt hẳn đi những ý kiến về dân chủ và đa nguyên, đa đảng, Nông Đức Mạnh và đảng CSVN đã phải dùng kế hoãn binh. Đây là một thủ đoạn quen thuộc của CSVN. Một khi qua Đại Hội và họ đã củng cố được ngôi vị "chuyên chính" rồi thì họ sẽ

chẳng bao giờ đếm xỉa đến những đề nghị đa nguyên đa đảng. Có chăng là họ sẽ bắt đầu một đợt trừ dập mới đối với những người cả gan đưa đề nghị. Ngay từ bây giờ họ đã răn đe: *"Từ hệ thống và bản chất của chúng, các luận điệu này có mục đích rất cụ thể và rõ ràng, đó là muốn xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa"*.

Sau khi chủ nghĩa Mác Lênin sụp đổ, cộng sản Hà Nội đã phải từ bỏ con đường kinh tế XHCN và mở cửa ra tiếp cận và tìm cách hội nhập với thế giới, ý niệm dân chủ đa nguyên đa đảng đã ngày càng phổ biến trong quần chúng nhân dân. Khởi đầu là chính những người đã từng là cán bộ cộng sản, rồi đến giới trí thức, thanh niên sinh viên và nhiều vị lãnh đạo các tôn giáo. Đối phó với âm mưu cô lập của CSVN, họ đã phải từng người đơn lẻ, can đảm đưa ra những lời đề nghị dân chủ hóa đất nước với đảng CSVN, đã phổ biến những bài viết về quan điểm tự do dân chủ của mình. Nhiều người đã bị chế độ trừ dập, bắt bớ. Nhưng số đông vẫn kiên định lập trường của mình.

Hôm nay, đã xuất hiện **Lời Kêu Gọi Cho Quyền Thành Lập Và Hoạt Động Đảng Phái Tại Việt Nam** mang 116 chữ ký. Quý vị ký tên chung trong "Lời Kêu Gọi" này, ngoài các nhà đấu tranh dân chủ quen thuộc còn có 15 vị linh mục, 1 thượng tọa, 1 mục sư, 3 vị thuộc Phật Giáo Hòa Hảo, 11 bác sĩ, 10 giáo sư, 33 giáo viên, 6 kỹ sư, 3 cựu sĩ quan quân đội CSVN, và nhiều nhà văn, nhà thơ, doanh nhân từ khắp các tỉnh thành trên toàn quốc. Với lời lẽ ôn hòa nhưng không kém phần cương quyết, **Lời Kêu Gọi** đã nêu ra những Công Ước quốc tế mang chữ ký gia nhập của chế độ CSVN, cũng như các điều khoản trong chính Hiến Pháp của họ nói lên quyền tự do hội họp và lập hội của công dân. Phần thứ nhì, quý vị ký tên đã đòi hỏi phải huỷ bỏ điều 4 Hiến Pháp, kêu gọi các đảng phái đang hoạt động bí mật ra công khai, xác định chỗ đứng của mình. Phần chót bản văn kêu gọi sự hỗ trợ của cộng đồng Người Việt Hải Ngoại và

quốc tế hỗ trợ cho nỗ lực đòi hỏi này.



Với lời lẽ ôn hòa nhưng không kém phần cương quyết, Lời Kêu Gọi đã nêu ra những Công Ước quốc tế mang chữ ký gia nhập của chế độ CSVN, cũng như các điều khoản trong chính Hiến Pháp của họ nói lên quyền tự do hội họp và lập hội của công dân.

Vùng lên dân oan Việt Nam anh hùng !

● *Tường trình của nhóm phóng viên VNN tại Hà Nội*

*Vườn hoa Mai Xuân Thường -
Những ngày đầu tiên của chiến dịch
"vùng lên"*

Được sự trợ giúp tận tâm, tận lực của các tổ chức kiều bào yêu nước tại Hải ngoại, đặc biệt là các ông: Nguyễn Hải (san Jose USA), Chị Diễm Hương (đài Tiếng Nước Tôi) anh Hoàng Hà (đài Tiếng Nước Tôi), chị Nguyễn thị Hoa (Pháp), Bác Bùi Minh Châu (Germany) ông bà Hoàng Thế Dân (California) v.v... nên trong những ngày đầu tiên của chiến dịch tổng nổi dậy (từ 10 đến 25-4-2006) đòi Đảng và nhà nước Việt Nam phải trả lại mọi quyền lợi đã mất gồm: Nhà, đất, chế độ nhân phẩm, danh dự v.v... ngày nào cũng có hơn 500 dân oan từ khắp các tỉnh thành đổ về ngồi chặt trong khu vực tiếp dân số 1 Mai Xuân Thường, tràn cả ra vườn hoa Lý Tử Trọng ở phía đối diện, sang cả bộ Tài nguyên và Môi trường, ồn ào và đông đúc như ngày cướp chính quyền của một tỉnh, ly trong ngày 19-8 năm nào, báo hiệu một sự khởi đầu vô cùng tốt đẹp cho trào lưu dân chủ hoá của nước nhà và là sự cáo chung cho chế độ độc tài hiện tại.

Năm trăm con người đói khổ, oan ức có mặt trong những ngày đầu tiên này đến từ Cần Thơ, Khánh Hoà, Kiên Giang, Bình Phước, Phú Yên, Thái Bình, Hà Tây, Hà Nội, Tuyên Quang v.v..., người đi xe tuyến, người xuyên Việt bằng xe hoả, người đạp xe, người đi xe máy v.v... đặc biệt là sự góp mặt của hơn 200 dân oan tại xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, một xã chỉ hơn 1.000 hộ dân mà có tới 516 hộ bị bè lũ quan tham trên dưới

cầu kết nhau cướp trắng đi 213 ha lúa đang trong thời kỳ chuẩn bị gặt hái.

Tất nhiên để thực hiện trọn vẹn hành động cướp cạn giữa ban ngày ban mặt này, chính quyền huyện, xã đã phải huy động một lực lượng hùng hậu gồm quân đội, công an, dân phòng, du kích... cả ngàn người với đầy đủ trang bị tối tân như xe bọc thép, máy xúc, máy ủi, xe cứu hoả, xe 113, xe cứu thương cùng súng ống, dùi cui, roi điện, áo giáp, còng số 8, hòng cướp trắng miếng ăn trên miệng người dân, lấy đủ số đất đã hứa với tư bản nước ngoài để giao nộp, ăn chặn. Mức độ dã man, tàn bạo còn gấp trăm nghìn lần thời thực dân và đế quốc xưa kia.

Qua tìm hiểu, nhóm phóng viên chúng tôi được biết: kể từ sau ngày mất đất, 516 hộ này đã liên tục có mặt tại khu vực nhà tiếp dân trung ương để đòi quyền lợi, gồm cả mùa màng sắp gặt cùng số đất của ông bà tổ tiên để lại. Lúc đi lễ, khi tụ tập đông người, đặc biệt ngày 11-10-2004, toàn dân xã Lai Vu đã cùng nhau "tức nước vỡ bờ", tụ tập đông dân, dài lũ, tay cầm những bông lúa chắc hạt nặng trĩu (chỉ còn khoảng mười ngày sau là đến kỳ thu hoạch), kéo nhau lên chặt cứng cả chục chiếc xe ô tô khách Hải Dương-Hà Nội, tràn về số 1 Mai Xuân Thường để gửi đơn, tố cáo, kịch liệt phản đối lũ quan tham địa phương.

Mười ngày gỏi đất, nằm sưng, gác đầu lên chân người anh hùng trẻ tuổi họ Lý, chết uông vì một lý do chẳng mấy quan trọng gì (bắn một tên mũi lõ để cả nghìn thăng mũi tét lên đàn áp dân mình).

Sáng ra, tất cả người lớn, người già, trẻ em, đàn ông, đàn bà, mỗi

người ôm một nhánh lúa xanh trĩu hạt, héo quắt đứng trước mũi xe, chặn đứng đoàn xe chở 500 đại biểu quốc hội tại đường Thanh Niên (khi đoàn xe tiến về phòng họp 37 Hùng Vương) để kể lể kêu gào, nộp đơn...

Mười ngày đi đòi hỏi công lý trong tay Đảng cũng là mười ngày hơn 200 con người được nhận về đây mình những "đặc ân" của Đảng cộng sản mà trừ Trung Quốc, không nơi nào trên thế giới có được (về mức độ dã man cũng như thâm hiểm của Đảng). Tất cả từ cơ quan Trung ương Đảng, đến đại diện chính quyền cùng quay ngược công lý, đồng lõa, bao che, chạy tội, đùn đẩy cho nhau, khiến người dân rơi vào cảnh cùng đường không lối thoát. Trên bảo, dưới không nghe, trên dô ngon dô ngọt, ra công văn cho về, dưới không chịu thi hành các văn bản chỉ thị như trên đã chỉ đạo.

Kết quả 9h sáng ngày 21-10-2004, hơn 200 người cùng kéo đến văn phòng Quốc hội ở 37 Hùng Vương đòi giải quyết. Vừa kịp tụ tập tại đầu đường Hùng Vương, cả 200 người lập tức bị cả lực lượng công an, cảnh vệ, dân phòng từ các xe cơ giới bất thần ập đến, bao vây. Cứ 2 gã lực điền trẻ khoẻ mang sắc phục công an, quân đội, cùng xông vào xóc nách 1 người dân oan lôi lên xe tù chờ sẵn bên đường, bắt kẻ người đó là già trẻ hay thanh niên nam, nữ...

Dù các loại súng ống, dùi cui, roi điện, nện xuống, 3 người dân bị đánh chết ngất, nhưng không hề được cấp cứu mà quăng lên xe đặc chủng trở về số 1 Mai Xuân Thường.

Cuộc đàn áp, đánh đập, bắt bớ diễn ra trước toàn thể dân oan cả nước và cả ngàn dân phố chứng kiến, gây rối loạn và ách tắc giao thông hơn 1 tiếng đồng hồ...

Kết quả cả 200 con người đều bị bắt giải về lại tỉnh, bị tống đạt bằng mệnh lệnh: Phải biết đặt lợi ích quốc gia lên hàng đầu, cấm lên trung ương gây rối, chờ trung ương giải quyết.

Gần 2 năm trời chờ đợi trong cảnh mất trắng cả nhà cửa cũng như nguồn sống hàng ngày, phải gói đất, nấu sừng, bữa cháo, bữa rau, thậm chí dứt bữa mà mọi việc vẫn im lìm, nên đến hẹn lại lên, 200 người cùng rủ nhau kéo về Mai Xuân Thưởng đòi quyền lợi hoà lẫn trong tổng số 500 người đứng, ngồi, chen lấn chật cứng cả 2 tầng nhà tiếp dân, tràn ra cả ngoài sân.

Từ sáng sớm đến tối mịt, mặc cán bộ, bảo vệ công an xua đuổi, năn nỉ dỗ giành hay lớn tiếng đe dọa, dân bỏ ngoài tai tất cả. Bị Đảng đầu độc cho u mê, mù mịt mãi rồi, giờ dân đã biết vượt qua nỗi sợ hãi cố hữu để đứng thẳng lên làm người, đòi hỏi Đảng phải trả lại mọi quyền lợi đã cướp.

Người cho cơ sở cách mạng vay vài trăm tấn thóc, có giấy xác nhận đảng hoàng, song lãnh đạo cấp trên đổ thừa cho cấp dưới, cố tình ăn quýt, còn bịt miệng dư luận bằng cách tổ chức đánh, bắt, trấn áp những người đi đòi lại tài sản cho gia đình mình...

Người cụt chân tay trong chiến đấu gần 50 năm nay không được hưởng tiêu chuẩn thương binh, trong khi số cấp phát tại địa phương nhan nhản những thương binh, liệt sĩ giả, mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với nước rôm...

Người cho UBND xã mượn địa điểm để làm kho tàng, sân phơi, có cả nghìn người dân xác nhận, chứng kiến, nhưng lãnh đạo xã vẫn cố tình nuốt đất, không tha v.v...

Trong số hàng trăm con người châu trực, chờ đợi, khiếu kiện, má Nguyễn Thị Thủy ở tại thị xã Khánh Hoà, Cam Ranh run run chờ đến lượt mình. Tên Hải -phụ trách tiếp dân- hỏi phủ đầu: Bà đến đây làm gì? Việc của bà đã có chỉ đạo

của trung ương rồi còn gì, rách chuyện, về ngay! Về!...

Vừa run run giờ tập hồ sơ, má vừa lập cập trình bày lý do địa phương không giải quyết theo công văn chỉ đạo, nên mới phải bỏ, tiền bỏ của, vượt cả ngàn cây số ra đây...

Lập tức tên Hải dùng hết sức bình sinh gạt tay má và đóng giấy tờ, hồ sơ như gạt phăng 1 khúc gỗ trên bàn, khiến má văng ra khỏi mép bàn, ngã sòng soài tận góc nhà và ngất lịm.

Cả 500 con người còn lại ồn ào sôi động, người xuýt xoa thương xót, người bùng bùng phẫn nộ, không khí nóng lên chưa từng thấy. Sợ có điều gì không hay xảy ra, bà con tức nước vỡ bờ, vỡ cả nhà tiếp dân trung ương cùng mạng sống của những tên tép riu ăn lương Đảng chống lại nhân dân, chúng vội đưa má lên xe cấp cứu chở thẳng về... nhà trọ (!), mặc má nằm còng queo như một cái xác bị bệnh viện trả về... cốt cho chúng khỏi bị quấy rối.

5 giờ chiều, dòng người khiếu kiện giảm dần, những người đi xe máy rút ra ngoài để về nhà, số còn lại hơn 150 người quyết tâm bám trụ qua đêm, ngồi bệt ăn vạ đến sáng hôm sau, và hôm sau nữa, đến khi sự việc được giải quyết mới thôi.

Bên ngoài cổng khu vực tiếp dân, tiếng loa kêu gọi nhắc nhở bà con đã hết giờ làm việc, hết giờ tiếp dân theo quy định của chính phủ, đề nghị bà con giải tán ai về nhà nấy để bảo vệ còn đóng cửa, nếu không bắt buộc công an phải dùng biện pháp mạnh, cưỡng chế từng người "xúc" đi chỗ khác nhốt v.v...

Không ai nhúc nhích, đám đông ồn ào to tiếng. Một người dân trong số 516 hộ dân bị mất đất của xã Lai Vu lên tiếng:

- Đào ôi, ông bà bảo "Trời đánh còn tránh bữa ăn". Công của bỏ ra cả một vụ, một nắng 2 sương, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, suốt ngày lấy đít trâu làm đích, úp mặt vào mông trâu đặng đặng bao nhiêu ngày để tạo ra hạt lúa, thế mà khi lúa đã sây hạt mây bông, chỉ chờ ngày gặt mà quan xã tham tiền, lú mặt bắt bỏ đi để bàn giao, dân xót

ruột giữ lại thì cho cả dăm bảy chục xe ủi vào cào nát cánh đồng.

Thật ác hơn cả giặc Nhật ngày xưa bắt dân nhổ lúa để trồng đay.

Chị Nguyễn Thị Tâm- thị xã Khánh Hoà, tỉnh Cam Ranh, cùng địa bàn với má Thủy bị ngất, nghẹn ngào bày tỏ: Cả tỉnh chỉ vèn vèn có 6 tên tham quan địa phương mà đã cướp trắng đi 550 mẫu đất cùng nhiều tài sản có giá trị khác của chúng tôi. Bao nhiêu năm nay, chúng đã ăn xương hút máu của người dân thị xã Khánh Hoà. Người dân chúng tôi, bất kể là ai dám ho he lên tiếng tố cáo lập tức bị thủ tiêu giết chết ngay. Kể cả họ hàng, gia đình đều bị lâm nạn. Vì thế chúng tôi quyết định đứng đơn tập thể, lấy chữ ký của toàn bộ dân thị xã rồi làm đơn tố cáo gửi lên các cấp Trung ương. Mà cả chục năm nay rồi không một cấp nào, kể cả Trung ương, đứng ra điều tra, bắt 6 tên quan tham cùng mọi sự thật của bọn chúng đã gây ra cho dân. Chúng tôi có đủ văn bản, giấy tờ, nhân chứng từ việc ăn chơi phê phỡn, xa hoa, ném tiền cho gái như ném giấy lộn, đến buồn lậu, vu khống cá cược v.v...

Tập thể dân oan của 30 xã tỉnh Thái Bình do ông Phí Ngọc Đắc đứng đơn, kiện bọn quan tham vô lại ăn cướp đất canh tác, đất thổ cư cùng mọi tài sản khác của người dân mà đã gần 10 năm nay vẫn không giải quyết, dù bao lần người dân Thái Bình xuống đường biểu tình từ xã lên huyện, từ huyện lên tỉnh, từ tỉnh lên Trung ương, mà mọi sự chỉ đạo của Trung ương vẫn không hiệu quả, mặc dân lâm cảnh bị cướp đoạt quyền sống, quyền làm người...

Tập thể dân tỉnh Bạc Liêu trên 200 hộ bị cướp trắng đất, nhà cùng mọi tài sản khác, phải vượt hơn 1.000 cây số đến trung ương để kêu oan. Bao lần đi lại chờ đợi mà chỉ đạo của Trung ương vẫn chỉ là... vừa chung chung vừa ương ương nên công lý cứ mất mà người dân cứ kêu, chẳng còn cách nào khác đành phải kéo nhau ra trước đại hội đảng 10, hy vọng đòi lại cho bằng được.

Lê Mạnh Hà, con trai tên phản quốc bán nước, hại dân Lê Đức Anh, khi còn là chủ tịch quận Bình Thạnh, Sài Gòn, đã ăn cướp đất, nhà cùng bao nhiêu tài sản khác của người dân, khiến từ năm 2004 đến nay hàng trăm dân oan phải kéo nhau ra Trung ương kêu oan, ăn chực nằm chờ châu chực cả tháng trời. Song xấu tính thì hồ trung ương nên tất cả vẫn im lặng một cách đáng sợ.

Tập thể dân 20 hộ thuộc tỉnh Lâm Đồng bị bọn quan tham trên dưới ở địa phương cướp đất, nhà, cưỡng chế, bắt bớ đuổi dân ra khỏi nhà. Trong đó có hộ gia đình mới sinh được 12 ngày, năm ngoái đã phải bỏ, bé ra Hà Nội kêu oan, năm nay con mới được chưa đầy 20 tháng tuổi, cũng phải theo bố mẹ vượt trên 2000 cây số để ra Hà Nội cầu cứu.

46 hộ bà con nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tây Nguyên, bị chính quyền địa phương cưỡng chế, ăn cướp tài sản, đất đai, đốt phá nhà, cây cối hoa màu bị chặt phá, cũng vượt ngàn cây số để ra Trung ương kêu oan. Hy vọng trung ương lần này không thể đùn đẩy, không chịu giải,

cũng không quyết như những lần trước đó.

Giáo dân họ đạo Khe Cốc, xóm Minh Hợp, xã Tức Thanh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, sau bao nhiêu lần gửi đơn thư tố cáo tên Lương Đức Tính - Bí thư tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên và tên Nông Văn Tuấn- Chủ tịch UBND huyện Phú Lương về việc đồng lõa bao che cho bọn quan tham địa phương, ra quyết định sai trái, phi lý, phi pháp (cản trở, ngăn cấm, không cho họ đạo Khe Cốc xây dựng nhà nguyện) vi phạm trắng trợn chính sách tự do tôn giáo, mà không được, lần này cũng rú rê dất dứ nhau ra Hà Nội đòi các cấp lãnh đạo trung ương "quyết" để họ còn được giải oan, giải ách.

Bao lâu nay ngành luật pháp Việt Nam đã dẫm đạp lên tình người, đạo lý, hiến pháp, cướp trắng mọi quyền sống, quyền làm người của người dân Việt Nam, khiến hàng nghìn dân oan phải tha phương, cầu thực, lặn lội com nắm muối vùng, lặng lẽ cúi đầu trong tiếng nấc để tìm về trung ương khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Nếu Đảng và chính phủ trong dịp đại hội

10 vẫn cố tình im hơi lặng tiếng trước nỗi bức xúc của cả ngàn vạn dân oan thì người dân sẽ tự biến thành một biển lửa trên khắp đường phố Hà Nội để thế giới năm châu biết đến một Việt Nam bị mất nhân quyền đến mức nào?

Cái gì phải đến sẽ đến. Bài hát tử của dân oan (nhái lại bài "Giải phóng miền Nam") lại được dịp vang lên trong những ngày này:

*Vùng lên dân oan Việt Nam đòi
nghèo!*

*Vùng lên xông pha vượt qua lũ
giòi!*

*Thẻ cứu lấy nước mình thẻ hy
sinh đến cùng,*

Cầm đơn, chung sức xốc tới!

Diệt hết lũ cướp ngày!

Diệt tan quân bạo tàn!

*Người dân oan khuất biết bao
lâu rồi! Vùng lên...*

Đất ngỗ Tây Hồ 11-4-2006

**Nhóm Phóng viên VNN
tại Hà Nội**

– NGUYỄN THÁI BÌNH

– NGUYỄN QUÝ DÂN

– NGUYỄN THỊ HIỀN

– VÕ QUẾ DƯƠNG



TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

KHÔNG KINH DOANH

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé: <http://tudongonluan.atspace.com>

Phụ lục

26 Nhân quyền cơ bản

đã được Công pháp Quốc tế
và Liên Hiệp Quốc thừa nhận
& buộc mọi Nước thành viên
phải cam kết tôn trọng.



26 mục tiêu cụ thể

mỗi Công dân có trách nhiệm
phải đấu tranh từng bước giành lại
cho toàn Dân Việt Nam từ năm 2006 về sau.



I. Các Nhân quyền về thân thể :

1. Quyền sống (không bị thủ tiêu, tàn sát, khủng bố, đe dọa, quấy nhiễu vì chính kiến, chủng tộc, tôn giáo, thành phần giai cấp).
2. Quyền không bị nô lệ hay nô dịch (vì lý lịch, chủng tộc, tôn giáo, chính kiến).
3. Quyền không bị tra tấn hành hạ.
4. Quyền không bị giam giữ độc đoán (vì các tội vu vơ chỉ có trong các chế độ độc tài : gây rối trật tự, phá hoại chính sách đoàn kết, lợi dụng tôn giáo, lợi dụng dân chủ, xúc phạm lãnh tụ,...).
5. Quyền được xét xử công bằng (tư pháp phải độc lập với hành pháp, lập pháp, công an)
6. Quyền được Tòa án bảo vệ (được bồi hoàn danh dự và thiệt hại).
7. Quyền được Luật pháp bảo vệ (không có loại tội tuyên truyền chống chế độ, chống đối chính sách).
8. Quyền được bình đẳng trước pháp luật.

II. Các Nhân quyền về an cư :

9. Quyền tự do cư trú và đi lại, xuất ngoại và hồi hương (không bị quản chế hành chánh).
10. Quyền có đời sống riêng (bản thân, gia đình, nhà cửa, thư tín, điện thoại, điện thư).
11. Quyền kết hôn và lập gia đình.
12. Quyền có quốc tịch.
13. Quyền tỵ nạn vì lý do chính trị, tôn giáo, chủng tộc.
14. Quyền tư hữu về vật dụng cá nhân, gia đình, tập thể và vốn kinh doanh.

III. Các Nhân quyền về lạc nghiệp :

15. Quyền có việc làm, lương tương xứng và được nghỉ ngơi - giải trí.
16. Quyền thành lập và tham gia Nghiệp đoàn độc lập và quyền đình công.
17. Quyền có mức sống xứng hợp cho bản thân và gia đình.
18. Quyền có an sinh xã hội và bảo hiểm xã hội khi thất nghiệp, già lão.
19. Quyền bảo vệ gia đình về hôn nhân, sản phụ, hài nhi, thiếu nhi.
20. Quyền được chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh miễn phí hoặc hợp lý, được bảo hiểm y tế.
21. Quyền được giáo dục miễn phí cấp tiểu học, rồi trung học ; học đại học đầy đủ thuận lợi.
22. Quyền về văn hóa (tự do hưởng thụ, sáng tác, được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ).

IV. Các Nhân quyền về Tự do Dân chủ:

23. Tự do tín ngưỡng - tôn giáo cách bình thường phổ quát như tại đại đa số các Nước trên thế giới.
24. Tự do tư tưởng, phát biểu, quan điểm, tự do thông tin ngôn luận, tự do báo chí.
25. Tự do hội họp, lập hội, lập đảng, biểu tình; toàn Dân được trưng cầu ý kiến về quốc sự.
26. Quyền tham gia công quyền, tự do ứng cử - bầu cử ; Quyền tham gia xây dựng, bảo vệ và quản lý Tổ quốc. Tức là Quyền Dân Tộc Tự Quyết.



* Tham khảo :

**“Tư Hiến Chương 1977 cho Tiệp Khắc đến
Tuyên Ngôn 2006 cho Việt Nam”**

của Luật sư Nguyễn Hữu Thống – 15.4.2006



Bản quyền thuộc về Tác giả